BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 1422 /TB-DCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức Lễ tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp Tiến sĩ, Thạc sĩ, Kỹ sư, Cử nhân đợt 2 năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 1398/KH-DCT ngày 24 tháng 12 năm 2025 về Kế hoạch xét tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học năm 2026;

Trường thông báo về việc tổ chức Lễ tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp Tiến sĩ, Thạc sĩ, Kỹ sư, Cử nhân đợt 2 năm 2026 (gọi tắt là Lễ) như sau:

1. **Đối tượng:**

- Nghiên cứu sinh (NCS) đã được công nhận tốt nghiệp trình độ tiến sĩ **Đợt 2 năm 2026**;
- Học viên (HV) đã được công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ vào **Đợt 2 và Đợt 3 năm 2026**;
- Sinh viên đại học (SV) đã được công nhận tốt nghiệp vào **Đợt Tháng 06 và Tháng 10 năm 2026**.

2. **Địa điểm - Thời gian tổ chức Lễ:**

2.1. Địa điểm: Hội trường C - 140 Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

2.2. Thời gian: từ ngày **17/11/2026** đến ngày **19/11/2026** cụ thể như sau**:**

Thời gian bắt đầu: Ca 1 (Từ 7g30 → 9g00); **Ca 2** (từ 9g30 → 12g00); **Ca 3** (từ 13g00 → 15g00); **Ca 4** (từ 15g30 → 18g00). Sinh viên có mặt tại Hội trường C trước 15 phút.

Ngày	Ca	Đơn vị/Khoa chủ trì Lễ	Đối tượng	Ghi chú
17/11 (Thứ ba)	**1**	Phòng Đào tạo Phòng Quản lý Sau đại học	NCS/HV; SV tốt nghiệp xếp loại Xuất sắc, thủ khoa ngành	Phòng Đào tạo chủ trì. Tùy vào số lượng đăng ký dự Lễ, P.ĐT sẽ chia ca.
	2			
	3	Khoa Công nghệ kỹ thuật hóa học Khoa Thương mại	Sinh viên thuộc khoa quản lý	Khoa CNHH chủ trì
	4	Khoa Ngoại ngữ Khoa Tài chính kế toán	Sinh viên thuộc khoa quản lý	Khoa Ngoại ngữ chủ trì
18/11 (Thứ tư)	**1**	Khoa Du lịch và Ẩm thực	Sinh viên thuộc khoa quản lý	
	2	Khoa Sinh học và Môi trường Khoa Luật	Sinh viên thuộc khoa quản lý	Khoa Sinh học và Môi trường chủ trì
	3	Khoa Công nghệ điện, điện tử	Sinh viên thuộc khoa quản lý	
	4	Khoa Công nghệ thông tin	Sinh viên thuộc khoa quản lý	

Ngày	Ca	Đơn vị/Khoa chủ trì Lễ	Đối tượng	Ghi chú
19/11 (Thứ năm)	**1**	Khoa Quản trị kinh doanh	Sinh viên thuộc khoa quản lý	
	2	Khoa Công nghệ Cơ khí Khoa CN May và Thời trang		Khoa CNCK chủ trì
	3	Khoa Công nghệ thực phẩm		Tùy vào số lượng đăng ký dự Lễ, Khoa CNTP sẽ chia ca.
	4			

3. Thời gian và hình thức đăng ký tham dự Lễ:

3.1. Thời gian đăng ký: từ ngày ra thông báo đến hết ngày **28/10/2026**.

Lưu ý:

NCS/HV/SV phải đăng ký mới có tên trong danh sách tham dự Lễ.

NCS/HV/SV có tên trong danh sách đính kèm mới được đăng ký dự Lễ.

3.2. Hình thức đăng ký:

– Đăng ký trực tuyến theo link: https://forms.gle/mdBTumLB75tR333L9

– Hoặc quét mã QR (*theo hình*)

4. Hướng dẫn NCS/HV/SV tham dự Lễ:

– **Bước 1:** NCS/HV/SV tập trung tại Tầng trệt - Trung tâm Thư viện nhận lễ phục tốt nghiệp (*buổi sáng lúc 6h30, buổi chiều lúc 12h00*).

Lưu ý: *NCS/HV/SV khi nhận lễ phục tốt nghiệp mang theo khoản ký quỹ: 500.000 đồng (SV) và 1.000.000 đồng (NCS/HV). Khoản ký quỹ được thu và hoàn trả trực tiếp khi nhận, trả lễ phục.*

– **Bước 2:** NCS/HV/SV di chuyển về hội trường C và ổn định chỗ ngồi (*Theo hướng dẫn của Ban tổ chức*).

– **Bước 3:** Khi nghe MC xướng tên, NCS/HV/SV di chuyển theo hướng dẫn của Ban tổ chức lên sân khấu nhận bằng tốt nghiệp. Sau khi được trao bằng tốt nghiệp, NCS/HV/SV di chuyển về lại chỗ ngồi **và tham dự đến khi kết thúc buổi Lễ**.

– **Bước 4:** Kết thúc buổi Lễ, NCS/HV/SV trở về Trung tâm Thư viện để trả lễ phục.

(Sau 90 phút kể từ khi buổi Lễ trao bằng kết thúc, NCS/HV/SV phải hoàn trả lễ phục cho Thư viện để nhận lại khoản ký quỹ theo quy định).

5. Thời gian và địa điểm phát bằng tốt nghiệp:

5.1. Thời gian: Sáng: từ 08h30 → 11h30; Chiều: từ 14h30 → 16h30.

Lưu ý:

– NCS/HV/SV: Sau khi kết thúc buổi Lễ, NCS/HV/SV cần mang theo Căn cước công dân/Căn cước hoặc định danh mức 2 để nhận bằng tốt nghiệp. Đối với trường hợp không đến nhận bằng tốt nghiệp đúng thời gian nêu trên, NCS/HV/SV đến địa điểm phát bằng tốt nghiệp vào *thứ hai, thứ tư, thứ sáu* hàng tuần để nhận bằng tốt nghiệp.

5.2. Địa điểm nhận bằng tốt nghiệp:

– Sinh viên nhận bằng tốt nghiệp tại Phòng Đào tạo (C.102).

– NCS/HV nhận bằng tốt nghiệp tại phòng Quản lý Sau đại học (D.103).

6. Phân công nhiệm vụ và tiến độ thực hiện:

Đơn vị	Công việc	Thời gian
Phòng Đào tạo Phòng QL Sau đại học	Lên kế hoạch, thông báo, lập dự trù kinh phí tổ chức Lễ trình Hiệu trưởng duyệt	
	Tổng hợp danh sách NCS/HV/SV đăng ký dự Lễ	
	Thông báo cho giảng viên, sinh viên, phụ huynh biết về buổi lễ.	
Trung tâm thư viện	Cho mượn và nhận trả lễ phục.	Theo lịch
	Bố trí tầng 3 – Trung tâm thư viện đón tiếp phụ huynh	Theo lịch
Phòng Quản trị thiết bị	Chuẩn bị âm thanh, ánh sáng, khăn trải bàn, nước uống trên hội trường và sân trường, vệ sinh tại HT.C, chuẩn bị các khay để trao bằng tốt nghiệp.	Theo lịch
Trung tâm Tuyển sinh – Truyền thông	Phối hợp phòng Đào tạo lên kế hoạch chụp hình cho NCS/HV/SV dự Lễ.	
	Bố trí nhân sự chụp ảnh, phát trực tiếp trong các buổi Lễ.	Theo lịch
	Phối hợp với P. Đào tạo in Giấy mời phụ huynh	Lễ trường
Phòng Công tác sinh viên	Chuẩn bị bandrole ngoài cổng trường, sảnh nhà C, trang trí phông cho sinh viên chụp ảnh tại sân trường.	
	Cử 10 khánh tiết hỗ trợ Lễ.	Lễ trường
Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp	Phối hợp với Phòng Đào tạo xếp vị trí chỗ ngồi cho NCS/HV/SV tại HT.C và điều hành NCS/HV/SV di chuyển trong buổi Lễ.	Lễ trường
Đoàn thanh niên	Chuẩn bị 03 tiết mục văn nghệ	Lễ trường
	Bố trí 05 SV/buổi để hỗ trợ đón tiếp phụ huynh tại Trung tâm Thư viện (đồng phục áo thanh niên)	Theo lịch
	Hỗ trợ bộ phận hậu cần với Phòng Đào tạo	Theo lịch
Phòng Tổ chức – Hành chính	Lên kế hoạch tăng cường bảo vệ trực.	Theo lịch
	Bố trí nhân sự điều phối ôtô tại sân trường 140 Lê Trọng Tấn	

Trên đây là thông báo về việc tổ chức Lễ tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp đợt 2 năm 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, các đơn vị liên hệ phòng Đào tạo để phối hợp tổ chức buổi Lễ diễn ra tốt đẹp.

***Nơi nhận*:**
- Các khoa, phòng ban có liên quan;
- Trang web của Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Xuân Hoàn

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HCM

DANH SÁCH NSC/HV/SV THUỘC ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ LỄ TỐT NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM 2026

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1	2033220108	Phạm Nguyễn Thế	Anh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01
2	2033220206	Trần Hữu	Anh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
3	2033220158	Võ Thái	Anh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04
4	2033220316	Nguyễn Huy	Bảo	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
5	2033220309	Nguyễn Kim Chí	Bảo	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
6	2033210489	Nguyễn Phi	Cường	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM05_CN
7	2033220450	Trần Quốc	Cường	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
8	2033220680	Đỗ Trung	Dũng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01
9	2033216372	Lê	Dũng	Kinh	vn	An toàn thông tin	12DHBM05
10	2033210030	Lê Phước Trường	Duy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM06_CN
11	2033220712	Trần Dương Tuấn	Duy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
12	2033220774	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
13	2033212050	Bùi Tiến	Đạt	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
14	2033216392	Kiều Khánh	Đăng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
15	2033210535	Tăng Phước	Đặng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM06_CN
16	2033210447	Lê Huỳnh	Đức	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM04_CN
17	2033221060	Nguyễn Vũ	Giang	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
18	2033221334	Ngô Đức	Hậu	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
19	2033210902	Phạm Trọng	Hiến	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM08_CN
20	2033204528	NGUYỄN MINH	HIẾU	Kinh		An toàn thông tin	11DHBM2_CN
21	2033221472	Mai Ngọc	Hoàn	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
22	2033216424	Mai Quốc	Hùng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
23	2033216427	Trần Đỗ Quốc	Hùng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM05_CN
24	2033210645	Vũ Minh	Hùng	Kinh	việt nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
25	2033216428	Bùi Đức	Huy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
26	2033216429	Đinh Tấn	Huy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
27	2033210176	Nguyễn Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
28	2033221655	Nguyễn Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
29	2033210984	Nguyễn Phúc	Huy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM08_CN
30	2033221727	Hà Đặng Bích	Huyền	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
31	2033210481	Nguyễn Thị	Huyền	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM06_CN
32	2033211582	Phạm Tấn	Hưng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM01_CN
33	2033216439	Trần Nguyễn Phi	Hưng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
34	2033221824	Khà Thị	Hương	Thái	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
35	2033210637	Nguyễn Trung	Kha	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM05_CN
36	2033216441	Trần Tuấn	Kha	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM04_CN
37	2033221971	Mai Ngọc	Khải	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
38	2033222044	Nguyễn Lương	Khanh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04
39	2033222074	Nguyễn Hữu	Khánh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
40	2033216456	Phạm Đăng	Khoa	Kinh	việt nam	An toàn thông tin	12DHBM04_CN
41	2033212029	Trần Lưu Đăng	Khoa	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
42	2033211905	Phạm Văn	Khôi	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
43	2033222145	Phan Lê Duy	Khôi	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
44	2033202014	PHAN THỊ NGỌC	LAN	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	11DHBM1_CN
45	2033210905	Nguyễn Phan Hoài	Lanh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM07_CN
46	2033210472	Lê Ngọc Phi	Long	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
47	2033222432	Lê Quang	Long	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
48	2033210187	Phạm Hoàng Gia	Long	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
49	2033222618	Nguyễn Ru	Min	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
50	2033216488	Phạm Văn	Minh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
51	2033222635	Triệu Thị Ngọc	Minh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
52	2133221323	Trần Quốc	Nam	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM07_CN
53	2033216496	Đặng Diệp Bích	Ngọc	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM04_CN
54	2033210488	Lê Thành Kỹ	Nguyên	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM06_CN
55	2033223268	Võ Đình	Nhật	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
56	2033223312	Dương Ngọc	Nhi	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01
57	2033207516	TĂNG THỊ HOÀNG	NHI	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	11DHBM2_CN
58	2033210426	Nguyễn Đình	Phát	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM08_CN
59	2033210949	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM03_CN
60	2033223589	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01
61	2033223668	Huỳnh Trường	Phong	Hoa	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
62	2033223691	Khưu Minh	Phú	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01
63	2033223741	Lưu Tấn	Phúc	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
64	2033223777	Phạm Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
65	2033223803	Tô Kim	Phụng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
66	2033223917	Lê Hồ Minh	Quang	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
67	2033223962	Phạm Hoàng	Quân	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
68	2033223949	Trần Anh	Quân	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
69	2033210486	Dương Duy	Quý	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM05_CN
70	2033224075	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
71	2033224162	Dương Phước	Sang	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
72	2033216534	Nguyễn Thanh	Sang	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM04_CN
73	2033224172	Hồ Nhân	Sinh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
74	2033210612	Võ Ngọc	Sơn	Kinh	Viet Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
75	2033216540	Mạc Minh	Tâm	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
76	2033224302	Vũ Thanh	Tâm	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
77	2033211909	Nguyễn Huỳnh Anh	Tú	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM09_CN
78	2006210303	Nguyễn Minh	Tuấn	Kinh	VIET NAM	An toàn thông tin	12DHBM01_CN
79	2033224643	Đặng Văn	Thái	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04
80	2033216546	Hà Minh	Thái	Kinh	Việt nam	An toàn thông tin	12DHBM02_CN
81	2033224647	Kiều Hoàng	Thái	Kinh	Kinh	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
82	2033210916	Nguyễn Văn	Thanh			An toàn thông tin	12DHBM07_CN
83	2033224710	Ngô	Thành	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
84	2033200110	NGUYỄN THỊ HOÀI	THẮM	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	11DHBM1
85	2033202026	NGUYỄN QUỐC	THẮNG	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	11DHBM1_CN
86	2033210275	Phạm Hữu	Thắng	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM01_CN
87	2033224907	Lê Quốc	Thiện	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
88	2033224939	Phạm Phúc	Thịnh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM03_CN
89	2033224995	Trần Thị Kim	Thơ	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
90	2033216570	Nguyễn Trần Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM09_CN
91	2033225193	Trần Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
92	2033225203	Võ Thị Thanh	Thư	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
93	2033225495	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM02_CN
94	2033216586	Nguyễn Thị Nhã	Trân	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM05_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
95	2033210408	Phạm Minh	Trung	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM06_CN
96	2033200130	TRẦN ĐẠO	VIỆT	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	11DHBM1_CN
97	2033225889	Trần Ngọc	Vĩnh	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
98	2033210107	Trần Long	Vũ	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM09_CN
99	2033225980	Đoàn Ngọc Yến	Vy	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM01_CN
100	2033210979	Dương Ngọc Mai	Xuân	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	12DHBM08_CN
101	2033226093	Nguyễn Thị Như	Ý	Kinh	Việt Nam	An toàn thông tin	13DHBM04_CN
102	2006220231	Đinh Lâm Quỳnh	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
103	2006210112	Đỗ Minh	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS02
104	2006220443	Nguyễn Ngọc Kim	Cương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
105	2006220746	Nguyễn Khánh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
106	2006226261	Võ Thị Thúy	Duy	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS_CN
107	2006220800	Võ Thị Kim	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
108	2006220918	Lê Thành	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
109	2006220979	Phan Nguyễn Nhã	Đình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS_CN
110	2006221512	Lê Đức Huy	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
111	2006226238	Sơn Gia	Huệ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
112	2006221697	Võ Minh	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
113	2006221774	Cù Ngọc	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
114	2006221775	Tăng Thị Yến	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
115	2006226314	Đoàn Trần Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
116	2006221935	Lý Thị	Kiều	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
117	2006221942	Trần Thị Mỹ	Kim	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
118	2006210024	Lê Trung	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS02_CN
119	2006226306	Lê Thị Ngọc	Lam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
120	2006222835	Nguyễn Thúy	Nga	Kinh	Viet Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
121	2006223024	Đỗ Trọng	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
122	2006223034	Lưu Trọng	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
123	2006223035	Võ Trần Trọng	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS_CN
124	2035202003	TRẦN THANH	NGOAN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	11DHCBTS_CN
125	2006226294	Vũ Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
126	2006223540	Trần Thị Yến	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
127	2006223710	Huỳnh Thiên	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
128	2006223819	Lê Hửu	Phước	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
129	2006211009	Lương Thị Mai	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS02_CN
130	2006224282	Trần Thị Ngân	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
131	2006224283	Võ Thị Mỹ	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS_CN
132	2035210009	Lê Minh	Tân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS01
133	2006224659	Đoàn Hoàng	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
134	2006211005	Đoàn Thị Thu	Thảo	Kinh	ViêtNam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS02
135	2006224824	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
136	2035210404	Đỗ Thị Kim	Thoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS01_CN
137	2006225054	Trần Duy	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
138	2006225136	Nguyễn Bùi Phương	Thúy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
139	2006225224	Đinh Ngọc Huỳnh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS_CN
140	2006225223	Ngô Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
141	2006225406	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
142	2006225470	Phạm Thị Ngọc	Trâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
143	2035210050	Lư Nữ Hương	Trầm	Chăm	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	12DHCBTS01
144	2006225508	Lê Ngọc	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
145	2006225611	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế biến thủy sản	13DHCBTS
146	2003210165	Lê Thành	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
147	2003220058	Lê Trường	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
148	2003220023	Trần Thái	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
149	2003210183	Võ Ngọc Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
150	2003220417	Trịnh Cao	Cát	Hoa	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
151	2003220512	Lê Minh	Châu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
152	2003212017	Nguyễn Thiện	Chí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
153	2003220676	Đỗ Văn	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03_CN
154	2003202010	HỒ BẢO	DUY	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	11DHCK2
155	2003216635	Lê Trần Hoàng	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
156	2003220719	Phạm Anh	Duy	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
157	2003220883	Cao Thành	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03_CN
158	2032217380	Huỳnh Tấn	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
159	2003210164	Mang Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
160	2003220989	Nguyễn Văn	Đoan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
161	2003221013	Bùi Minh	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
162	2003216649	Trần Minh	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
163	2003221407	Lê Trung	Hiếu	Kinh	Việt nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
164	2003216662	Nguyễn Trung	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
165	2003216664	Huỳnh Huy	Hòa	Kinh	việt nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
166	2003221578	Lê Công	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01_CN
167	2003221560	Trương Đại	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
168	2003221611	Phan Trần Nhất	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
169	2003221661	Võ Trần Quang	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
170	2003221786	Nguyễn Hoàng	Hưng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
171	2003221785	Phạm Quốc	Hưng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
172	2003216691	La Trung	Kiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
173	2003221905	Hồ Anh	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
174	2003222000	Lê Nguyên	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
175	2003222077	Lâm Văn	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
176	2003210403	Trịnh Anh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
177	2003222160	Lê Minh	Khuyến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
178	2003222241	Ngô Hoàng	Lịch	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
179	2003222445	Lê Bảo	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
180	2003216699	Nguyễn Thành	Lợi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
181	2003160293	LÊ ĐỨC QUANG	MINH	Kinh		Công nghệ chế tạo máy	07DHCK_LV
182	2003211982	Trần Thanh	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
183	2003222752	Nguyễn Ngọc	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
184	2003222751	Nguyễn Phương	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
185	2003216705	Trần Ngọc	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02_CN
186	2003204002	TRẦN THANH	NAM	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	11DHCK2
187	2003223241	Bùi Lê Bảo	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
188	2003223242	Nguyễn Thành	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
189	2003216715	Phạm Xuân	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
190	2003216719	Lê Tú	Nhơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
191	2003223586	Lê Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
192	2003210020	Trần Phạm Thanh	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK01
193	2003223662	Trần Thanh	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
194	2003202023	ĐỖ GIA	PHÚ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	11DHCK2
195	2003223720	Nguyễn Thiện	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
196	2003216736	Đỗ Trọng Anh	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
197	2003160062	THẠCH BẢO	QUÂN	Kinh		Công nghệ chế tạo máy	07DHCK_LV
198	2003224142	Nguyễn Thanh	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
199	2003216749	Lưu Hữu	Sơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
200	2003224211	Cao Lê Quý	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03_CN
201	2003216753	Nguyễn Tấn	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
202	2003224303	Hồ Duy	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
203	2003224403	Trần Văn	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
204	2003224420	Phạm Lê Trung	Tín	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK03
205	2003224437	Nguyễn Đức	Tính	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01_CN
206	2003224544	Đỗ Huy	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
207	2003224541	Nguyễn Thanh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
208	2003224894	Phan Thanh	Thiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
209	2003224964	Ngô Cường	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
210	2003216765	Trương Quang	Thức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
211	2003225335	Nguyễn Lâm Ngọc	Trai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
212	2003225536	Phạm Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
213	2003225565	Liêu Minh	Triết	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK01
214	2003225680	Bùi Nguyễn Phong	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	13DHCK02
215	2003216777	Dương Ngọc	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK02
216	2003202037	LÊ TẤN	VIỆT	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	11DHCK1
217	2003216797	Nguyễn Tấn	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ chế tạo máy	12DHCK03
218	2027220421	Cao Nhã	Cầm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
219	2027220533	Huỳnh Thị Mỹ	Chi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
220	2027220655	Nguyễn Thị	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
221	2027221042	Lê Thị Trường	Giang	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
222	2027218433	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM03
223	2027221269	Phạm Thị Ngọc	Hân	Kinh	Vietnam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
224	2027221362	Dương Thị	Hiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01_CN
225	2027222110	Bùi Thị Yến	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02
226	2027222304	Lê Ngọc Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
227	2027222874	Nguyễn Bảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
228	2027222994	Lâm Ngọc Mẫn	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01_CN
229	2027223086	Lê Thị Bích	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
230	2027218480	Phạm Ngọc Nhật	Nguyên	Kinh	Việt nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM02_CN
231	2027223193	Hồ Minh	Nguyệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01_CN
232	2027211042	Hoàng Thị Hồng	Nhung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM03_CN
233	2027200070	ĐINH PHẠM MINH	QUÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	11DHCM1_CN
234	2027210324	Trần Minh	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM02_CN
235	2027224021	Nguyễn Ngọc Bình	Quyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
236	2027224583	Nguyễn Lâm Thanh	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
237	2027218565	Nguyễn Ngọc Kim	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM02_CN
238	2027224615	Hồ Ngọc Ánh	Tuyết	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
239	2027225067	Lê Thị Phương	Thuỳ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
240	2027225125	Cao Thị Anh	Thúy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
241	2027225119	Đặng Thị Thanh	Thúy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
242	2027225197	Huỳnh Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
243	2027225202	Phan Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02_CN
244	2027218540	Trần Ngọc Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	12DHCM01_CN
245	2027225440	Cao Phương	Trâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02
246	2027225737	Lê Thị Mỹ	Uyên	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ dệt, may	13DHCM01
247	2027225742	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ dệt, may	13DHCM02
248	2025220029	Lê Triều	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
249	2025210039	Nguyễn Huy	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
250	2025216804	Huỳnh Quang	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT02
251	2025220168	Nguyễn Hoàng	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02_CN
252	2025202002	NGUYỄN HOÀNG	ANH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	11DHCDT2_CN
253	2025220168	Nguyễn Hoàng	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
254	2025220351	Phan Chí	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
255	2025220388	Lê Phương	Bình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
256	2025220411	Phạm Phú	Cảnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
257	2025220451	Lê Đại Phú	Cường	Kinh	VIET NAM	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
258	2025220452	Nguyễn Thiên	Cường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
259	2025202012	PHẠM QUỐC	DŨNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	11DHCDT2

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
260	2025220741	Huỳnh Khánh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
261	2025216829	Nguyễn Văn	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT02
262	2025220816	Giang Tấn	Dương	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
263	2025220821	Nguyễn Quốc	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
264	2025220916	Bùi Văn Kim	Đạt	Kinh	Việt Năm	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
265	2025220880	Lâm Minh	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
266	2025216836	Võ Thanh	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT02
267	2025220944	Võ Thành	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
268	2025207692	ĐỖ MINH	ĐÔ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	11DHCDT3
269	2025220999	Đỗ Phương	Đông	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
270	2025221074	Đỗ Chí	Giàu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
271	2025221117	Phạm Hoàng Lâm	Hà	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
272	2025221186	Lê Nhật	Hào	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
273	2025221324	Nguyễn Văn	Hậu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01_CN
274	2025221369	Phan Bá	Hiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
275	2025221388	Trịnh Nghĩa	Hiệp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
276	2025221428	Nguyễn Trọng	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
277	2025221403	Nguyễn Văn	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
278	2025221579	Phan Thanh	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
279	2025221573	Vũ Phan Anh	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
280	2025221662	Hồ Mạnh	Huy	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
281	2025221683	Nguyễn Nhật Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
282	2025210179	Trần Thanh	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
283	2025221874	Lê Quốc	Kiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
284	2025221895	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
285	2025221915	Võ Trọng	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
286	2025222011	Vương Hoàng	Khang	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
287	2025222060	Nguyễn Hồng	Khánh	Kinh	Vietnam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
288	2025222084	Trần Lê Trọng	Khiêm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
289	2025216885	Lê Huỳnh Anh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT02
290	2025222150	Lê Trọng	Khôi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
291	2025222204	Nguyễn Thanh	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
292	2025211783	Nguyễn Lê Nhựt	Lễ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT04

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
293	2025210209	Hoàng	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
294	2025222388	Trịnh Nghĩa	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
295	2025222459	Đinh Thị Kim	Lộc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01_CN
296	2025222469	Nguyễn Hữu	Lộc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
297	2025207715	ĐỖ MINH	LUÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	11DHCDT3
298	2025200104	TRẦN THANH	LUÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	11DHCDT1
299	2025223029	Trần Minh	Nghĩa	Kinh	VIET NAM	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
300	2025190145	Trần Văn	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	10DHCDT1_QS
301	2025223061	Trần Quốc	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
302	2025223250	Ngô Hiền	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
303	2025210114	Thái Minh	Nhật	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
304	2025211491	Nguyễn Hồ Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
305	2025223633	Trần Nguyễn Tiến	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
306	2025223645	Nguyễn Chí	Phi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
307	2025223677	Lê Hà Chấn	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
308	2025223704	Lê Ngọc	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
309	2025216949	Võ Đoàn Thanh	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT03
310	2025223787	Đặng Văn	Phúc	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
311	2025223927	Nguyễn Đình Anh	Quang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
312	2025210361	Nguyễn Văn Hồng	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT03
313	2025224050	Nguyễn Phạm Hữu	Quyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
314	2025224185	Lê Trần Ngọc	Sơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
315	2025211522	Nguyễn Văn	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
316	2025224244	Trương Tấn	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
317	2025224409	Nguyễn Minh	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
318	2025224410	Phạm Gia	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01_CN
319	2025217006	Nguyễn Phúc	Toàn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT04
320	2025224448	Trần Xuân	Toàn	Kinh	việt nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
321	2025224652	Nguyễn Vũ Duy	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
322	2025216980	Trương Tuấn	Thăng	Hoa	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT04_CN
323	2025224895	Nguyễn Hải	Thiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
324	2025224920	Nguyễn Hoàng	Thiết	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
325	2025224959	Lê Phước	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
326	2025225277	Nguyễn Minh	Thức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
327	2025210449	Đỗ Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT03
328	2025211592	Nguyễn Võ Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	12DHCDT01
329	2025225619	Lê Nguyễn Ngọc	Trọng	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
330	2025225697	Huỳnh Chí	Trực	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
331	2025225710	Hoàng Xuân	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
332	2025225840	Phan Tuấn	Vĩ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
333	2025225878	Nguyễn Hải	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
334	2025225887	Trần Xuân	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT02
335	2025225917	Lê Đức Hoàng	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	13DHCDT01
336	2002217031	Dương Hoàng	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
337	2002220028	Hoàng Minh	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
338	2002210056	Ngô Quốc	An	Kinh	việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT04
339	2002210318	Lê Hoàng	Anh	Kinh	Kinh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT05
340	2002220109	Lê Nguyễn Duy	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
341	2002211365	Nguyễn Hoàng Nam	Anh	Kinh	việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT02
342	2002220305	Huỳnh Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
343	2002217047	Mai Thái Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
344	2002220344	Trần Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
345	2002210041	Trần Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT04
346	2002220402	Bùi Thanh	Bình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
347	2002207842	ĐỖ HIẾU	CƠ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT2
348	2002210032	Nguyễn Thành	Dô	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT04
349	2002220709	Nguyễn Anh	Duy	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
350	2002220811	Khưu Đức Hoài	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
351	2002220813	Nguyễn Hoàng	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
352	2002220814	Nguyễn Hoàng	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
353	2002220926	Nguyễn Văn	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
354	2002220982	Dương Công	Định	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
355	2002221005	Cao Minh	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
356	2002217088	Trương Trọng	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT01
357	2002221156	Phan Đình	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
358	2002210435	Trần Chí	Hào	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
359	2002221319	Lê Công	Hậu	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
360	2002221316	Lê Đức	Hậu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
361	2002217107	Trần Phan Minh	Hiệp	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
362	2002210259	Nguyễn Trung	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT01
363	2002210221	Nguyễn Huy	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT05
364	2002130043	Trần Hữu	Hoàng	Kinh		Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	04DHDT_LV
365	2002221539	Ngô Kim	Hớn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
366	2002221672	Bùi Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
367	2002210023	Hà Nhật	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT02
368	2002221680	Lê Đức	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
369	2002210004	Nguyễn Văn	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT05
370	2002217129	Nguyễn Minh	Hưng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT06_CN
371	2002210396	Đỗ Khắc	Kiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT05
372	2002217149	Võ Tuấn	Kiệt	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
373	2002221964	Huỳnh Ngọc	Kha	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
374	2002217132	Trịnh Quốc	Khải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT04
375	2002217133	Ngô Nguyễn Gia	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT06
376	2002222041	Phan Duy	Khanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
377	2002222056	Nguyễn Tấn	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01_CN
378	2002211113	Huỳnh Đăng	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
379	2002222139	Triệu Quốc	Khoẻ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
380	2002222142	Lê Đình	Khôi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
381	2002222159	Huỳnh Công	Khuyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
382	2002222242	Đinh Thanh	Liêm	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
383	2002210262	Lê Hữu	Long	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT04
384	2002200228	NGUYỄN ĐỖ VIỆT	LONG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT2
385	2002210425	Nguyễn Hồ Duy	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
386	2002210429	Phạm Hoàng Sơn	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT02
387	2002222466	Võ Phạm Tấn	Lộc	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
388	2002222488	Nguyễn Đăng	Lợi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
389	2002222657	Nguyễn Tấn	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
390	2002217168	Trần Danh	Minh	Kinh	việt nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT01
391	2002222756	Đào Hữu Lê	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
392	2002222763	Huỳnh Khắc	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
393	2002222783	Nguyễn Hoàng	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
394	2002223015	Nguyễn Minh	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
395	2002223236	Đặng Huỳnh	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
396	2002223225	Mạch Trần Thành	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
397	2002223266	Hà Thái	Nhật	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
398	2002211689	Võ Minh	Nhựt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT02
399	2002223605	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
400	2002223632	Nguyễn Thành	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
401	2002223591	Nguyễn Văn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
402	2002200216	PHẠM THÀNH	PHÁT	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT3
403	2002217199	Trần Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT01
404	2002223592	Trương Thanh	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
405	2002223673	Nguyễn Trần Thanh	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
406	2044226312	Đỗ Trương Quang	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
407	2002210008	Lê Lương Hữu	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT05
408	2002223769	Nguyễn Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
409	2002190414	Nguyễn Thanh	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	10DHDT_QS
410	2002223773	Tạ Gia	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
411	2002223921	Lương Minh	Quang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
412	2002200219	HUỲNH NGỌC	QUÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT3
413	2002223945	Trần Hồng	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
414	2002224124	Trần Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
415	2002210437	Nguyễn Ty	Son	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT06
416	2002217224	Đồng Trường	Sơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
417	2002224176	Phan Chí	Sơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
418	2002224192	Nguyễn Minh	Su	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
419	2002224222	Ngô Anh	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
420	2002224223	Nguyễn Đức	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
421	2002224323	Nguyễn Duy	Tân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
422	2002217244	Huỳnh Công	Tấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
423	2002217305	Nguyễn Đức	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
424	2002224554	Trần Huy	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
425	2002224530	Trương Thanh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
426	2002224543	Văn Khánh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
427	2002224658	Đàm Hoàng	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
428	2002224676	Phạm Phong	Thanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
429	2002224711	Võ Phú	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
430	2002217254	Đặng Văn	Thắng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03_CN
431	2002224884	Phan Minh	Thi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02_CN
432	2002224931	Lê Đức	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
433	2002225043	Huỳnh Hồng	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
434	2002225544	Nguyễn Trần Hữu	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
435	2002225549	Nguyễn Văn	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
436	2002217290	Nguyễn Đức	Trọng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT06
437	2002210062	Lê Quang	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT01_CN
438	2002217295	Phạm Thành	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
439	2002202083	NGUYỄN HỮU	TRỰC	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT4_CN
440	2002225713	Hồ Nguyễn Xuân	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
441	2002217299	Hứa Nhựt	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	12DHDT03
442	2002207816	LÊ CÔNG	TRƯỜNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	11DHDT3
443	2002225838	Hoàng Trọng Cao	Vĩ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
444	2002225856	Nguyễn Hoàng	Việt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
445	2002225850	Trần Thanh	Việt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT02
446	2002225865	Bùi Quang	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
447	2002225870	Nguyễn Phúc	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	13DHDT01
448	2032220024	Lâm Trường	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
449	2032220021	Lê Đức	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
450	2032220041	Phạm Văn Trường	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
451	2032220022	Trần Bình	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
452	2032220133	Lê Đình Quang	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
453	2032217334	Phạm Tuấn	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH05
454	2032220146	Trần Đặng Quốc	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
455	2032220285	Vũ Tăng	Ba	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
456	2032220320	Phan Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
457	2032210280	Nguyễn Thành	Công	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
458	2032217348	Hồ Vĩ	Cường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH04
459	2032217342	Lưu Công	Chánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02
460	2032220556	Phạm Trung	Chính	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
461	2032220687	Hoàng Trung	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
462	2032220686	Nguyễn Anh	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01_CN
463	2032220688	Nguyễn Hoàng Tuấn	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
464	2032220683	Nguyễn Xuân	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01_CN
465	2032211152	Phạm Minh	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH06
466	2032217382	Mai Xuân Thành	Đạt	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH05
467	2032200117	TRẦN VĂN	ĐẠT	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	11DHTDH1_CN
468	2032210063	Phạm Khải	Đình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
469	2032210250	Trần Khánh	Đường	Kinh	Việt	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
470	2032221136	Trần Điền	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
471	2032221280	Nguyễn Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
472	2032221327	Nguyễn Phúc	Hậu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
473	2032221415	Ngô Hoàng Thiện	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
474	2032221413	Nguyễn Đặng Hoàng	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
475	2032210035	Huỳnh Huy	Hoàng	Kinh	Viet nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
476	2032217408	Phạm Đức	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03_CN
477	2032221704	Lê Đình Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
478	2032210083	Lê Quang	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01_CN
479	2032221673	Nguyễn Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
480	2032221646	Nguyễn Thanh	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
481	2032221637	Nguyễn Văn	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
482	2032217423	Võ Tuấn	Hưng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03_CN
483	2032221861	Phạm Đức	Hường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
484	2032221871	Trần Đăng	Kiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
485	2032221901	Huỳnh Anh	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
486	2032200060	MAI THÀNH ANH	KIỆT	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	11DHTDH1_CN
487	2032221911	Nguyễn Văn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
488	2032221906	Trương Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
489	2032180113	Lê Hoàng	Kha	Kinh		Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	09DHTDH_LV
490	2032221967	Diệp Vũ	Khả	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
491	2032221972	Võ Văn	Khải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
492	2032221977	Dương Minh	Khan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
493	2032210606	Nguyễn Hoàng	Khanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02
494	2032222068	Nguyễn Văn	Khánh	Kinh	Viet Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
495	2032217441	Trần Duy	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03
496	2032222123	Lâm Đăng	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
497	2032211897	Nguyễn Hữu Minh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02
498	2032222156	Đinh Trọng	Khuê	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
499	2032222172	Nguyễn Ngọc Duy	Lam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
500	2032217465	Huỳnh Tuấn	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03_CN
501	2032222341	Huỳnh Tấn	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
502	2032222464	Lê Châu Đại	Lộc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
503	2032210206	Hồ Tấn	Lực	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
504	2032222510	Nguyễn Duy	Lương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
505	2032222655	Kiều Tuấn	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
506	2032217485	Nguyễn Nhật	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH07
507	2032200069	PHẠM HUỲNH LÊ	MINH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	11DHTDH1
508	2032222735	Nguyễn Văn	Mỹ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
509	2032222791	Đoàn Lê Nhật	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
510	2032222775	Đỗ Hoàng	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
511	2032222766	Nguyễn Hồng Nhật	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
512	2032222784	Phan Văn	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
513	2032212128	Nguyễn Trung	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02
514	2032223079	Hàn Thiên Bửu	Ngọc	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
515	2032217500	Phạm Trung	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH07
516	2032223164	Võ Văn	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
517	2032223213	Nguyễn Thanh	Nhàn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
518	2032210197	Nguyễn Phúc	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
519	2032223243	Nguyễn Thành	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
520	2032223273	Đoàn Long	Nhật	Kinh	VIET NAM	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
521	2032223578	Huỳnh Thành	Pháp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
522	2032210301	Phan Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
523	2032223705	Trần Đức	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
524	2032223755	Đào Minh	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
525	2032223758	Lâm Văn Trọng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
526	2032223804	Lê Kim	Phụng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
527	2032223811	Lê Xuân Ngọc	Phước	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
528	2032223817	Nguyễn Minh	Phước	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
529	2032223840	Vũ Đức Anh	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
530	2032210188	Phạm Hoài	Quân	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02_CN
531	2032217534	Phạm Nguyễn Hoàng	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03
532	2032223936	Trịnh Quý Trường	Quân	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
533	2032217537	Ngô Nguyễn Hoàng	Quốc	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH04
534	2032224049	Trương Minh	Quyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
535	2032224157	Huỳnh Minh	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
536	2032224151	Nguyễn Hoàng	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
537	2032210223	Lê Thanh	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH02
538	2032224404	Nguyễn Nhật	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01_CN
539	2032224399	Trần Thanh	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
540	2032224398	Trương Nhật	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
541	2032210092	Nguyễn Trung	Tín	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH01
542	2032224443	Nguyễn Văn	To	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
543	2032217580	Hà Trọng	Toàn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH07
544	2032207933	LƯU THIỆN	TỒN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	11DHTDH3
545	2032217599	Bùi Trần Anh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH07
546	2032210612	Lê Đức Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH04_CN
547	2032224528	Nguyễn Minh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
548	2032224526	Tiêu Anh	Tuấn	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
549	2032224625	Hồ Xuân	Tự	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
550	2032224633	Lê Văn	Tưởng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
551	2032181089	Trần Hoàng	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	09DHTDH_LV
552	2032217557	Kiều Trí	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH04
553	2032224809	Nguyễn Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
554	2032210442	Nguyễn Hoàng Minh	Thắng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH05
555	2032224910	Phạm Minh	Thiện	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
556	2032224909	Phạm Phước	Thiện	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
557	2032224947	Nguyễn Phúc	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
558	2032224961	Nguyễn Phúc	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
559	2032224946	Võ Đức	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
560	2032225079	Nguyễn Phương	Thùy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
561	2032225626	Phạm Gia	Trọng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
562	2032225681	Đặng Thanh	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
563	2032225802	Ngô Ngọc Phi	Vân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH03
564	2032225853	Ngô Quốc	Việt	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
565	2032225879	Huỳnh Thanh	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
566	2032225871	Lương Tuyền	Vinh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH01
567	2032225890	Võ Văn	Vĩnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13DHTDH02
568	2032210216	Nguyễn Nhất	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	12DHTDH03
569	2004220175	Đặng Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
570	2004220177	Hồng Minh	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
571	2004220123	Huỳnh Ngọc Trâm	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
572	2004220096	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
573	2004220105	Tạ Phương	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
574	2004220391	Nguyễn Quốc Duy	Bình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
575	2004220475	Nguyễn Thị Bích	Chăm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
576	2004220483	Nguyễn Lưu Ngọc	Châu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
577	2004220621	La Khả	Dinh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
578	2004220660	Đặng Ngọc	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
579	2004220662	Nguyễn Hoàng Phương	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
580	2004220654	Phạm Thị Mỹ	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
581	2004220736	Lê Trung	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
582	2004220721	Lý Thanh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
583	2004200228	NGUYỄN CAO	DUY	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH2
584	2004220731	Nguyễn Quốc	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
585	2004217645	Đàm Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH01_CN
586	2004220790	Huỳnh Phan Tường	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
587	2004220895	Phạm Viết	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
588	2004217652	Võ Minh	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH01_CN
589	2004221035	Phạm Phương	Giang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
590	2004221170	Nguyễn Thị Kim	Hạnh	Chăm	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
591	2004217656	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02
592	2004221233	Lê Mỹ	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
593	2004221229	Nguyễn Phượng	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
594	2004221220	Nguyễn Thị	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
595	2004210182	Lê Ngọc	Hân	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH03
596	2004221262	Mã Phương Bảo	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
597	2004221283	Phan Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
598	2004221260	Tăng Gia	Hân	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
599	2004221288	Trương Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
600	2004230046	Lê Thanh	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	14DHHH05
601	2004221448	Lê Thị Ngọc	Hoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
602	2004221499	Ngô Thái	Hoàng	Kinh	Việt nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
603	2004221561	Lương Ngọc	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
604	2004221664	Hồ Đắc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01_CN
605	2004221711	Nguyễn Thị Ngọc	Húy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03_CN
606	2004221769	Lê Cẩm	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
607	2004221846	Phạm Mai	Hương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
608	2004221837	Phạm Thiên	Hương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
609	2004221893	Nguyễn Anh	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
610	2004221900	Nguyễn Đào Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
611	2004221966	Lê Minh	Kha	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
612	2004221969	Nguyễn Việt	Khải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
613	2004222004	Trương Đạt	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
614	2004221989	Trương Hoàng	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
615	2004217676	Hoàng Ngọc	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02
616	2004208087	PHAN NGỌC	KHÁNH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH2
617	2004222175	Đỗ Thị Quế	Lam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
618	2004210645	Nguyễn Duy Tuấn	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02
619	2004222368	Nguyễn Thị Mai	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
620	2004211360	Trần Lê Khánh	Linh	Kinh	viet nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH05
621	2004222421	Đỗ Thị Tuyết	Loan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
622	2004217688	Trần Đàm Hoàng	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH04

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
623	2004222500	Lê Minh	Luân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
624	2004222541	Trần Khánh	Ly	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01_CN
625	2004222578	Nguyễn Thị	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
626	2004210294	Trần Minh	Mị	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02
627	2004222637	Huỳnh Nhật	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
628	2004222708	Hoàng Thái Diễm	My	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
629	2004222733	Phạm Phan Hồng	Mỹ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
630	2004222768	Tằng Hòa	Nam	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
631	2004222951	Huỳnh Hiếu	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
632	2004222927	Lê Bảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
633	2004200121	PHẠM THỊ KIM	NGÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH2
634	2004222998	Ngô Triết	Nghi	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
635	2004223004	Trần Mai Hồng	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
636	2004210421	Lê Thanh Phước	Nghĩa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH03
637	2004223078	Đỗ Ái Phương	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
638	2004223098	Lại Thị Kim	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
639	2004223071	Lâm Ái	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH04
640	2004223090	Lê Tú	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
641	2004223097	Mai Như	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
642	2004223083	Phạm Nguyễn Phương	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
643	2004223144	Võ Cao Đình	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
644	2004217713	Nguyễn Thanh	Nhặn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH04
645	2004223229	Đỗ Ngọc	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
646	2004223233	Nguyễn Thành	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
647	2004223363	Ngô Phạm Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
648	2004217717	Nguyễn Thị Tú	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH03
649	2004223336	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
650	2004223389	Nguyễn Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
651	2004223335	Phạm Đoàn Tuyết	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
652	2004223334	Trịnh Phương	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
653	2004223437	Bùi Thị Hồng	Nhung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
654	2004223533	Đỗ Hoài Tuyết	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
655	2004217727	Lê Thành	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
656	2004223607	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
657	2004223604	Võ Hồng	Phát	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03_CN
658	2004223694	Lê Phong	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
659	2004208047	NGUYỄN VĂN	QUANG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH1_CN
660	2026223924	Trần	Quang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
661	2004202024	HÀ MINH	QUÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH1_CN
662	2004223938	Lê Duy	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
663	2004223971	Nguyễn Thị Ngọc	Quí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
664	2004224006	Trần Ánh	Quyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
665	2004224089	Nguyễn Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
666	2004224109	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
667	2004217743	Võ Lê Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH01
668	2004224145	Nguyễn Dĩ	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
669	2004224194	Trần Thị Kim	Sương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
670	2026224230	Huỳnh Bách	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
671	2004224300	Lê Nguyễn Minh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
672	2004224367	Ngô Thị Mỹ	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
673	2004224342	Phạm Thị Cẩm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
674	2004200098	TRẦN THANH	TÍN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11DHHH2_CN
675	2004224432	Nguyễn Thị	Tình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
676	2004224488	Nguyễn Thanh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
677	2004217784	Vũ Minh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH03
678	2004224585	Mai Thị Kim	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
679	2004224679	Lê Nhật	Thanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
680	2004224671	Nguyễn Trường	Thanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03_CN
681	2004224673	Thiều Quang	Thanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
682	2004224681	Trần Thị Thanh	Thanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
683	2004224808	Đinh Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
684	2004224772	Đỗ Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05_CN
685	2004224776	Hoàng Phương Hồng	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
686	2004224783	Nguyễn Vi Thiện	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
687	2004224816	Phạm Thị Xuân	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
688	2004217756	Nguyễn Thị Quỳnh	Thơm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH05

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
689	2004225033	Ngô Thảo	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
690	2026225048	Nguyễn Phan Minh	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
691	2004225068	Trịnh Như	Thuỳ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
692	2004225227	Cao Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
693	2004225267	Đỗ Thị Huỳnh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
694	2004225240	Phí Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01_CN
695	2004225163	Trương Ngọc Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
696	2004210046	Đinh Công	Thức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH02
697	2004225387	Phạm Thị Phương	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
698	2004225415	Nguyễn Quốc	Trạng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
699	2004225433	Phạm Ngọc Bảo	Trâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
700	2004212166	Trần Huyền	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH01_CN
701	2004225525	Văn Thị Huỳnh	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
702	2004225664	Trương Nguyễn Xuân	Trúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
703	2026225689	Trần Bé	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
704	2004225750	Lê Trần Thảo	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
705	2004225804	Huỳnh Kim Thanh	Vân	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
706	2004225797	Trần Thị Cẩm	Vân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH05
707	2004225837	Huỳnh Ngọc Thanh	Vĩ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
708	2004226036	Lê Thị Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
709	2004210185	Lê Trần Yến	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	12DHHH03_CN
710	2004226007	Nguyễn Thanh Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH03
711	2004226089	Lê Thị Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH02
712	2004226092	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật hóa học	13DHHH01
713	2009220059	Phạm Phước	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
714	2009222599	Tống Hùng	Mạnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
715	2009222974	Vũ Phan Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
716	2009223783	Bùi Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
717	2009223963	Uông Minh	Quân	Hoa	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
718	2009224600	Lê Thị Bích	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
719	2009224817	Bùi Nguyễn Diệu	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
720	2009226240	Lê Ngọc Thanh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật môi trường	13DHMT
721	2008212032	Lê Trọng	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
722	2008220017	Nguyễn Minh	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
723	2008220132	Lý Ngọc Xuân	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
724	2008220106	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
725	2008220099	Nguyễn Phạm Quốc	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
726	2008215402	Trịnh Thị Quỳnh	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01_CN
727	2008220270	Trần I	Ân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
728	2008220499	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
729	2008220606	Hồ Thị Quỳnh	Diệp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01_CN
730	2008180237	Nguyễn Đỗ Quang	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	09DHSH_LV
731	2008220835	Hoàng Thị Thuỳ	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
732	2008220877	Châu Phát	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
733	2008215421	Đinh Thị Hương	Giang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03
734	2008221056	Phan Hồ Quỳnh	Giang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
735	2008221043	Vũ Thu	Giang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
736	2008221175	Lâm Anh	Hào	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
737	2008221301	Huỳnh Lê Gia	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
738	2008221270	Huỳnh Phạm Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
739	2008210151	Nguyễn Thị Kim	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH02_CN
740	2008221278	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01_CN
741	2008221303	Vũ Huỳnh Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN
742	2008221381	Nguyễn Văn	Hiển	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
743	2008221546	Lê Gia	Huân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03_CN
744	2008221574	Lê Kim	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03_CN
745	2008221634	Nguyễn Đức	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
746	2008215444	Trần Quang	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03_CN
747	1008240002	Nguyễn Thị Lệ	Huyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	08CHCNSHUD01
748	2008221822	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ sinh học	13DHSH01
749	2008221859	Phạm Nguyễn Thu	Hường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
750	1008232004	Trần Anh	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	ThS_CNSH_2023-2
751	2008222001	Đào Dương	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
752	2008200067	NGUYỄN DUY	KHANG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	11DHSH2
753	2008210154	Vũ Tạ Minh	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH02_CN
754	2008222081	Trần Tuấn	Khiêm	Hoa	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
755	2008200237	THÁI MINH	KHÔI	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	11DHSH2_CN
756	2008222206	Huỳnh Nhựt	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
757	2008222207	Nguyễn Ngô Quý	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
758	2008222256	Huỳnh Cẩm	Liên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03_CN
759	2008222393	Đặng Thị Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN
760	2008222327	Lê Phan Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
761	2008222352	Lê Thị Mỹ	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03_CN
762	2008222376	Lê Thị Ngọc	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
763	2008222319	Nguyễn Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
764	2008200216	NGUYỄN NHẬT	MINH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	11DHSH2
765	2008222698	Trần Tuyết	My	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
766	2008222718	Võ Thị Trà	My	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
767	2008222811	Lê Thị Cẩm	Nương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
768	2008223011	Nguyễn Huỳnh Đông	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
769	2008210255	Nguyễn Nguyễn Đình	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01
770	2008222989	Trần Ngọc Phương	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
771	2008223156	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
772	2008210011	Trần Huỳnh Thảo	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03
773	2008200232	LÊ TRẦN THU	NGUYỆT	Kinh		Công nghệ sinh học	11DHSH2_CN
774	2008223235	Nguyễn Phan	Nhân	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ sinh học	13DHSH01
775	2008223357	Bùi Ngọc Mẫn	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
776	2008206876	ĐỖ NGỌC UYÊN	NHI	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	11DHSH1_CN
777	2008223407	Hồ Trần Thảo	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
778	2008223404	Nguyễn Lê Thảo	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
779	2008223317	Nguyễn Phạm Thu	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
780	2008223338	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
781	2008215488	Phạm Mai Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03_CN
782	2008210145	Đặng Ngọc Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01_CN
783	2008223485	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
784	2008223563	Trần Bảo	Oanh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01_CN
785	2008223598	La Gia	Phát	Hoa	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN
786	2008210080	Phan Tấn	Phát	Kinh	việt nam	Công nghệ sinh học	12DHSH02
787	2008223764	Nguyễn Hồng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
788	2008223752	Võ Vi	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
789	2008215505	Huỳnh Kim	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01_CN
790	2008223881	Ngô Ngọc Uyên	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
791	2008224013	Trần Thị Y	Quyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
792	2008224045	Lê Thị Kim	Quyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
793	2008224074	Hồ Cẩm	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
794	1008240006	Châu Thảo	Sương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	08CHCNSHUD01
795	2008224273	Lê Thị Thanh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
796	2008210354	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH02_CN
797	2008210192	Phạm Thị Băng	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH01_CN
798	2008210179	Đặng Yên Hồng	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03
799	2008224550	Ngụy Văn	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN
800	2008224533	Nguyễn Văn	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN
801	2008224566	Nguyễn Mạnh	Tùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
802	2008224586	Trịnh Trí	Tuyền	Hoa	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
803	2008224641	Võ Hữu Minh	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
804	2008224704	Lý Giai	Thành	Hoa	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
805	2008224709	Ngô Thị	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
806	2008224784	Lương Thị Phương	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
807	2008224760	Nguyễn Gia	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
808	2008224937	Nguyễn Đức	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
809	2008224929	Trần Quốc	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
810	2008224998	Nguyễn Thị Minh	Thơ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
811	2008225000	Trần Anh	Thơ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
812	2008225104	Phan Võ Thanh	Thủy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
813	2008215534	Đinh Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH03
814	2008225183	Nguyễn Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
815	2008225228	Trần Ngọc Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
816	2008225164	Trịnh Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
817	2008225315	Nguyễn Thị Kim	Thy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
818	2008225655	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
819	2008225761	Ngô Bảo	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
820	2008225830	Bùi Thị Xuân	Vi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
821	2008225817	Huỳnh Võ Trúc	Vi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
822	2008225851	Nguyễn Quốc	Việt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH02
823	2008210284	Nguyễn Thành	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	12DHSH02
824	2008225986	Đinh Thanh	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01
825	2008225943	Phạm Hoàng Khánh	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH03
826	2008225942	Phạm Hoàng Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ sinh học	13DHSH01_CN
827	2001220027	Lê Nguyễn Hoài	An	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
828	2001215591	Bành Tiến Kỳ	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH17_CN
829	2001202005	ĐẶNG VIẾT	ANH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH6
830	2001220205	Lý Nguyễn Hoàng	Anh	Chăm	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
831	2001210169	Nguyễn Hữu Tuấn	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH16
832	2001220152	Nguyễn Phương	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
833	2001220215	Nguyễn Tô Duy	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
834	2001207182	NGUYỄN TUẤN	ANH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
835	2001210587	Vũ Thị Phương	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH13
836	2001207434	NGUYỄN HOÀNG	ÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
837	2001215606	Nguyễn Phú Thiên	Ân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH09_CN
838	2001220268	Phạm Đào Huệ	Ân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
839	2001220273	Vũ Đình	Ân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
840	2001220334	Kim Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
841	2001220299	Lê Quân	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
842	2001220303	Nguyễn Hồng Huy	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
843	2001220343	Nguyễn Lê Huy	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
844	2001220330	Trần Duy	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
845	2001220312	Trần Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
846	2001220322	Trương Văn Thạch	Bảo	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thông tin	13DHTH03
847	2001220385	Lê Ngọc	Bình	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
848	2001220416	Nguyễn Gia	Cát	Kinh	việt nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
849	2001220440	Trần Chí	Cương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
850	2001207214	LÂM PHÚ	CƯỜNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
851	2001220463	Lê Ngọc	Cường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
852	2001220470	Nguyễn Xuân	Cường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
853	2001220536	Cao Thiên	Chi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
854	2001220524	Nguyễn Dương Lệ	Chi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
855	2001215636	Nguyễn Quyết	Chiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH12
856	2001220557	Hồ Ngọc	Chính	Kinh	Việt nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
857	2044226229	Võ Ngọc Nguyên	Chương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
858	2001220573	Võ Trường	Danh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01
859	2001220631	Ngô Quốc	Doanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
860	2001215665	Nguyễn Mạnh	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH14_CN
861	2001220724	Phạm Đắc Anh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
862	2001220706	Phạm Minh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08
863	2001220817	Văn Trọng	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01
864	2001215688	Võ Đức	Đại	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH16_CN
865	2001220852	Phạm Nguyễn Linh	Đan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
866	2001220867	Nguyễn Vương Hồng	Đào	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
867	2001215706	Nguyễn Quốc	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH13
868	2001220915	Nguyễn Thành	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
869	2001215715	Trần Tiến	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH05
870	2001220897	Trần Tiến	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
871	2001215716	Trần Trung	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH03_CN
872	2001220965	Hồ Đặng Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
873	2001220960	Nguyễn Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
874	1001232011	Nguyễn Hoàng Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2023-2
875	2001200681	TRẦN TRƯƠNG HẢI	ĐĂNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH6_CN
876	2001220971	Thạch Quốc	Điền	Khmer	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
877	2001181057	Bế Bình Minh	Đông	Nùng		Công nghệ thông tin	09DHTH_LV
878	2001220998	Trần Trung	Đông	Khmer	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
879	2001221016	Dương Trọng	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
880	2001221004	Nguyễn Bá	Đức	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
881	2001221046	Đỗ Hoàng	Giang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
882	2001221068	Đỗ Huỳnh	Giáp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
883	2001221150	Hoàng Văn	Hải	Kinh	việt nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
884	2001215741	Hồ Quang	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH10_CN
885	2001221139	Lâm Tiết	Hải	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
886	2001221155	Lê Hoàng	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
887	2001221151	Phạm Đức	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
888	1001240023	Trần Thị	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	08CHCNTTUD01
889	2001221273	Ngô Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
890	2001221279	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
891	2001204143	BÙI ĐOÀN TIÊN CHỈ DUY	HỆ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH2_CN
892	2001215760	Bùi Thị Phước	Hiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH02_CN
893	2001221392	Hồ Xuân Trung	Hiệp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
894	1001232013	Ngô Tiến	Hiệp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2023-2
895	2001221419	Đoàn Duy	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD
896	2001221414	Lê Trương Công	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD_CN
897	2001200126	NGÔ VĂN	HIẾU	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH9_CN
898	2001210526	Nguyễn Đức	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH15_CN
899	2001221417	Trần Minh	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
900	2001221445	Trương Mỹ	Hoa	Kinh	Việt nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06
901	2001221471	Mai Ngọc	Hoan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
902	2001221508	Nguyễn Minh	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
903	2001202086	VŨ VĂN	HỘI	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH6_CN
904	2001221569	Nguyễn Phi	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
905	2001210227	Vũ Mạnh	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH18_CN
906	2001202104	CHÂU HOÀNG MINH	HUY	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH13_CN
907	2001221660	Danh Gia	Huy	Khmer	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02
908	2001215805	Diêu Thiệu Trần	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH17_CN
909	2001215810	Đặng Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH04_CN
910	2001215815	Lê Văn	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH10_CN
911	2001221670	Mai Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD_CN
912	2001221691	Nguyễn Công	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
913	2001221654	Nguyễn Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD_CN
914	2001221609	Nguyễn Quang	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09
915	2001210219	Ngô Thị Mỹ	Huyền	Kinh	Việt nam	Công nghệ thông tin	12DHTH07_CN
916	2001221771	Trần Nguyễn Như	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
917	2001215836	Kong Hoa	Hưng	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH01_CN
918	2001200358	NGUYỄN TRẦN	HƯNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH5_CN
919	2001221885	Bùi Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
920	2001221886	Đặng Anh	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
921	2001221896	Giang Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD
922	2001170087	PHẠM CAO	KỲ	Kinh		Công nghệ thông tin	08DHTH3_LV
923	2001200684	PHAN QUỐC	KHẢI	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH13_CN
924	2001222017	Đặng Quốc	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
925	2001222018	Hoàng Ngọc	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
926	2001222025	Nguyễn Huyện Anh	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
927	2001221998	Tưởng Tấn	Khang	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
928	2001210785	Đỗ Hoàng	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH12_CN
929	2001222062	Lê Minh	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05
930	2001207266	HUỲNH ĐĂNG	KHOA	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH11
931	2001215876	Lê Minh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH01_CN
932	2001222122	Nguyễn Vỹ	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
933	2001222091	Trần Đăng	Khoa	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN
934	2001207231	NGUYỄN HOÀNG	LAM	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
935	2001210001	Danh Thùy	Linh	Khmer	việt nam	Công nghệ thông tin	12DHTH09_CN
936	2001222402	Huỳnh Lâm Gia	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
937	2001222369	Nguyễn Mai	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
938	2001222435	Huỳnh Hoàng Hải	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02
939	2001222428	Huỳnh Nhật	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN
940	2001215923	Nguyễn Đỗ Phi	Long	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH11_CN
941	2001215932	Trương Vĩnh	Lộc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH09_CN
942	2001215933	Lê Văn	Lợi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH08_CN
943	2001210736	Nguyễn Ngọc Hải	Luân			Công nghệ thông tin	12DHTH16
944	2001222492	Trần Minh	Luân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
945	2001210496	Nguyễn Công	Luận	Kinh	việt nam	Công nghệ thông tin	12DHTH16_CN
946	2001222529	Đinh Thị Thảo	Ly	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02
947	2001215951	Nguyễn Thị	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH_TD_CN
948	2001222649	Nguyễn Hải	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
949	2001203015	NGUYỄN QUANG	MINH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH7_CN
950	2001222660	Tăng Hữu	Minh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
951	2001222641	Trần Công	Minh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
952	2001222777	Thái Đặng Phương	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
953	2001207031	TRẦN THANH	NAM	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH3
954	2001222778	Trịnh Đặng Thành	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
955	2001222769	Vũ Khánh	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN
956	2001222867	Đoàn Thị Thảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
957	2001223008	Nguyễn Quốc	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
958	2001223091	Võ Thị Bích	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
959	2001223111	Võ Thị Yến	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
960	2001223150	Đặng Khôi	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
961	2001223138	Đoàn Lê Anh	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08
962	2001223168	Thi Vương	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
963	2001223248	Phan Trọng	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
964	2001223253	Trần Phạm Trọng	Nhân	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
965	2001223522	Hồ Phương	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
966	2001200807	TRẦN MINH	NHỰT	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH3_CN
967	2001223547	Trương Minh	Nhựt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
968	2001207116	ĐINH HỮU	PHÁP	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH11_CN
969	2001226445	Nguyễn Hồng	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05
970	2001207178	NGUYỄN THÀNH	PHÁT	Kinh		Công nghệ thông tin	11DHTH3_CN
971	2001216029	Phương Nhu	Phát	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH13_CN
972	2001223641	Phạm Văn	Phi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
973	2001210470	Đặng Văn	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH15_CN
974	2001223664	Lương Liêm	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01
975	2001223657	Nguyễn Lê Thanh	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02
976	2001216036	Phạm Hồng	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH09_CN
977	2001223700	Bùi Lâm Hoàng	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD_CN
978	1001240010	Cao Thiên	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	08CHCNTTUD01
979	2001210038	Huỳnh Văn	Phú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH14_CN
980	2001210744	Ngô Đình	Phú	Kinh	TP HCM	Công nghệ thông tin	12DHTH15_CN
981	2001190215	Trần Gia	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	10DHTH1_LV
982	2001212087	Trần Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH11_CN
983	2001210060	Trần Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH18_CN
984	2001190749	Dương Bảo	Phước	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	10DHTH5_LV
985	2001223814	Nguyễn Thanh	Phước	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
986	2001210112	Tôn Thất Minh	Quang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH08
987	2001200189	NGUYỄN SỸ MINH	QUÂN			Công nghệ thông tin	11DHTH5_CN
988	2001223954	Phạm Đức Minh	Quân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07
989	2001223968	Trần Trọng	Quí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
990	2001223976	Hồ Anh	Quốc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09
991	2001200755	LÊ HỒ	QUỐC	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH9_CN
992	1001221052	Cô Thị Ngọc	Quý	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2022-2
993	2001223999	Dương Tấn	Quý	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
994	2001224131	Võ Thị Thúy	Sa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
995	2001210731	Đỗ Công Tôn	Sách	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH08_CN
996	2001224155	Lê Minh	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
997	2001224156	Nguyễn Ngọc	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
998	2001224167	Phạm Văn	Sỉ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
999	2001224174	Võ Huỳnh	Sơn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
1000	2001224242	Lương Tấn	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
1001	2001224227	Nguyễn Chí	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
1002	2001226447	Nguyễn Phú	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1003	2001224312	Trương Nhựt	Tân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
1004	2001224329	Cao Hoàng	Tấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03_CN
1005	2001207380	VŨ HOÀNG	TIÊN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH10_CN
1006	2001224379	Jung Minh	Tiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1007	2001207190	LÊ TRUNG	TÍN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH11_CN
1008	2001224442	Phạm Văn	Tisen	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1009	2001224457	Lê Thái	Toàn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
1010	2001224467	Trần Văn	Toàn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09
1011	2001224500	Nguyễn Văn Thanh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06
1012	2001216275	Phạm Diệp Quang	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH07_CN
1013	2001224549	Đặng Thanh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH03
1014	2001224540	Huỳnh Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1015	2001224552	Lê Đăng Hoàng	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
1016	2001207238	NGUYỄN DƯƠNG	TUẤN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH11
1017	2001224555	Nguyễn Hoàng	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09_CN
1018	2001216283	Tạ Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH17_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1019	2001224537	Trần Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06
1020	1001230010	Trần Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2023-1
1021	2001224546	Trương Thanh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
1022	2001224559	Hồ Đăng	Tuệ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1023	2001230868	Nguyễn Thanh	Tùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	14DHTH03
1024	2001224572	Võ Nguyễn Thanh	Tùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN
1025	2001224574	Phan Đặng Thủy	Tuyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02_CN
1026	2001216291	Trần Thế	Tuyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH13_CN
1027	2001210050	Huỳnh Thị Mộng	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH12
1028	2001224631	Lê Mạnh	Tường	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
1029	2001216134	Bùi Ngọc	Thạch	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH18_CN
1030	2001224714	Đặng Trung	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1031	2001202246	ĐOÀN TRƯỜNG	THÀNH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH13_CN
1032	2001190815	Huỳnh Lê Công	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	10DHTH_QS
1033	2001216147	Nguyễn Lê Kim	Thành	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH_TD
1034	1001232022	Diệp Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2023-2
1035	1001240017	Nguyễn Nương Hồng	Thắm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	08CHCNTTUD01
1036	2001224843	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Khmer	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
1037	2001224865	Đỗ Cao	Thắng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1038	2001224861	Nguyễn Ngọc	Thắng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08
1039	2001160630	NGUYỄN THANH	THẮNG	Kinh		Công nghệ thông tin	07DHTH5_LV
1040	2033210543	Trần Văn	Thi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH_TD_CN
1041	2001210058	Đặng Văn	Thiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH18_CN
1042	1001221308	Đoàn Việt	Thiện			Công nghệ thông tin	ThS_CNTT_2022-3
1043	2001216176	Nguyễn Hồng Thanh	Thiện	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH12
1044	2001224906	Phan Trần Hoàng	Thiện	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
1045	2001216178	Bùi Hoàng	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH11_CN
1046	2001200613	PHẠM PHÚC	THỊNH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH9_CN
1047	2001210919	Bùi Văn	Thọ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH15_CN
1048	2001224971	Nguyễn Minh	Thọ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1049	2001190840	Lê Hoàng Nhất	Thống	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	10DHTH1_LV
1050	2001210788	Lê Văn	Thống	Kinh	Việt nam	Công nghệ thông tin	12DHTH19_CN
1051	2001190273	Nguyễn Đạt	Thống	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	10DHTH8_LV

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1052	2001210946	Từ Văn	Thu	Tày	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH17_CN
1053	2001210547	Lê Minh	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH15_CN
1054	2001210752	Phạm Minh	Thuận	Kinh	Việt nam	Công nghệ thông tin	12DHTH14_CN
1055	2001225034	Phạm Thái	Thuận	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1056	2001225323	Lê Hà Ngọc	Thy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04
1057	2001225389	Lê Huỳnh Mỹ	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH05_CN
1058	2001225413	Nguyễn Văn	Tráng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH09
1059	2001225446	Lê Bảo	Trâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH06_CN
1060	2001225548	Nghê Minh	Trí	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
1061	2001225535	Nguyễn Cao Đức	Trí	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
1062	2001216243	Nguyễn Đăng	Triều	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH_TD_CN
1063	2001225583	Nguyễn Bảo	Trinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
1064	2001225623	Nguyễn Sang	Trọng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
1065	2001216248	Trần Đăng	Trọng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH19_CN
1066	2001225676	Lê Đức	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
1067	2001207208	ĐỖ NHẬT	TRƯỜNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
1068	2001216265	Phan Nhật	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH18_CN
1069	2001225747	Đỗ Hoàng	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
1070	2001207049	HUỲNH NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH8_CN
1071	2001225805	Nguyễn Thị Kiều	Vân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH02
1072	1001240021	Lê Quang	Vinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	08CHCNTTUD01
1073	2001225908	Đặng Trường	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH_TD_CN
1074	2001216320	Nguyễn Hoàng Phi	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH09_CN
1075	2001225916	Tạ Nguyên	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH04_CN
1076	2001225912	Trần Anh	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH08_CN
1077	2001225914	Trần Khánh	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH01_CN
1078	2001207141	TRẦN QUANG	VŨ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	11DHTH11
1079	2001225958	Phạm Hồ Thúy	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
1080	2001210554	Phan Thị Huỳnh	Y	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	12DHTH08_CN
1081	2001226134	Lê Trần Ngọc	Yến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thông tin	13DHTH07_CN
1082	3001182282	Đào Minh	Tài	Kinh		Công nghệ thông tin_CD	18CDTH_VL
1083	2005220001	Ro Phi	Áh	Chăm	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1084	2005220038	Trần Dĩ	An	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1085	2005220142	Lê Thị Minh	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1086	2005220091	Phùng Ngọc Thảo	Anh	Kinh	Viet Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1087	2005220171	Trần Hoàng	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1088	2005220172	Trần Minh	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1089	2005220092	Trịnh Hoàng	Anh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1090	2005220254	Lê Thị Ngọc	Ánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1091	2005220247	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1092	2005220274	Trần Quỳnh Bảo	Ân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1093	2044220311	Châu Nguyên	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1094	2005210481	Nguyễn Ngọc Thái	Bảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP02
1095	2005220377	Bơ Nah Ria Prong	Bích	Chu Ru	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04_CN
1096	2005220410	Nguyễn Thị	Cảnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1097	2005220415	Trần Văn	Cao	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1098	2005208329	NGUYỄN MINH	CÔNG	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP14
1099	2005220453	Nguyễn Thanh	Cường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1100	2005220493	Trần Ngọc Bảo	Châu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1101	2005220488	Trần Ngọc Trân	Châu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1102	2005220534	Nguyễn Ngọc Lan	Chi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1103	2005220628	Hồ Phùng Thanh	Doanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1104	2005220627	Quách Quân	Doanh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1105	2005220638	Võ Thị Phương	Du	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1106	2005220657	Đặng Thị Thuỳ	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1107	2005220653	Nguyễn Thị Phương	Dung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1108	2005217891	Nguyễn Văn	Dũng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP09_CN
1109	2005217894	Nguyễn Văn Khánh	Duy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP08
1110	2005220783	Đào Thị Thùy	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1111	2005220785	Đặng Ngọc Phương	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1112	2005220782	Huỳnh Thị Cẩm	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1113	2005220765	Lưu Thị Ngọc	Duyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1114	2005220812	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04_CN
1115	2005220823	Nguyễn Thùy	Dương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03_CN
1116	2005220875	Cao Trung	Đạt	Kinh	việt nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1117	2005220881	Trần Đình	Đạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1118	2005220952	Đồng Thị Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1119	2005220986	Nguyễn Nhã	Đoan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1120	2005221094	Lê Thị	Hà	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1121	2005221145	Nguyễn Ngọc	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1122	2005221128	Phạm Ngọc	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN
1123	6005220005	Trần Chí	Hải	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	TS_CNTP_2022-1
1124	2005221169	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1125	2005221176	Nguyễn Thị Hồng	Hào	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1126	2005221205	Phạm Thị	Hạt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1127	2005221225	Trần Thị Thu	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1128	2005221212	Trần Thị Thúy	Hằng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1129	2005217916	Hồ Gia	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP06
1130	2005221286	Nguyễn Cao Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1131	1005232025	Trần Thị Ngọc	Hân	Kinh		Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_2023-2
1132	2005221364	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1133	2005221354	Nguyễn Võ Thanh	Hiền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1134	2005221389	Đinh Thái	Hiệp	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1135	2005221404	Nguyễn Kim	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1136	2005221458	Nguyễn Hữu	Hòa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1137	2005221468	Nguyễn Phước	Hoài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1138	2005221495	Đỗ Văn	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1139	2005221481	Hồ Tấn	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1140	2005221487	Nguyễn Ngọc Kim	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1141	2005221545	Nguyễn Cửu	Huân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04_CN
1142	2005221568	Nguyễn Hoàng	Hùng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1143	2005221641	Hoàng Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1144	2005221656	Nguyễn Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1145	2005221603	Trần Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1146	2005221592	Võ Thanh	Huy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1147	2005221745	Trịnh Thị Bích	Huyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1148	1005232026	Nguyễn Thủy Trúc	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_2023-2
1149	2005221768	Ông Anh Uyên	Huỳnh	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN
1150	2005221830	Nguyễn Kiều Yến	Hương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1151	2005221865	Lê Văn	Hữu	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1152	2005221866	Lê Ngọc	Hy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1153	2005221940	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1154	2005221990	Ngô Yên	Khang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1155	2005222057	Lê Minh	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1156	2005222065	Lê Ngọc Như	Khánh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1157	2005222109	Nguyễn Ngọc Đăng	Khoa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1158	2005222148	Huỳnh Minh	Khôi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1159	2005222173	Võ Hiếu	Lam	Kinh	việt nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1160	2005222192	Nguyễn Thanh	Lan	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1161	2005222211	Lã Xuân	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1162	2005222213	Nguyễn Cao Chi	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1163	2005222214	Nguyễn Tử	Lâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1164	2005222307	Chung Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05_CN
1165	2005222280	Huỳnh Nữ Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1166	2005222365	Lã Thị Yến	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1167	2005211231	Lê Bùi Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP01_CN
1168	2005222324	Mai Lâm Thuỳ	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1169	2005208152	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP13_CN
1170	2005222295	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1171	2005222330	Phạm Thị Phương	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1172	2005222345	Phan Thị Diệu	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1173	2005222336	Trần Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1174	2005222337	Trần Thị Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1175	2005222422	Liêu Thị Thanh	Loan	Khmer	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1176	2005210495	Phạm Thị	Lộc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP06_CN
1177	2005222526	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1178	2005222534	Võ Thị Phương	Ly	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1179	2005222576	Bạch Thị Xuân	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1180	2005222563	Đỗ Thị Thanh	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1181	2005222582	Trần Thị Xuân	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1182	2005222572	Võ Thị Trúc	Mai	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1183	2005226159	Thổ Minh	Mẫn	Chăm	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1184	2005222686	Đặng Thảo	My	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1185	2005222757	Đặng Nhật	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1186	2005222828	Nguyễn Lê Thiên	Nga	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1187	2005222916	Bùi Mai Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02_CN
1188	2005211185	Đặng Thùy Mỹ	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP04
1189	2005210821	Hồ Hạnh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP07
1190	2005222908	Lại Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1191	2005222907	Lê Thị Hồng	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN
1192	2005222893	Lữ Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1193	2005222876	Lý Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1194	2005222871	Nguyễn Bảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1195	2005222869	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1196	2005222914	Nguyễn Ngọc Minh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1197	2005222878	Nguyễn Phạm Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1198	2005222870	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1199	2005222898	Trương Nguyễn Việt	Ngân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1200	2005222991	Trần Huỳnh Ái	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1201	2005223003	Trương Tuyết	Nghi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1202	1005240009	Đặng Thị Ánh	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	08CHCNTPUD01
1203	2005223088	Nguyễn Thái Bảo	Ngọc	Kinh	Viet Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1204	2005223092	Phạm Huỳnh Như	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1205	2005223062	Phùng Thị Bích	Ngọc	Nùng	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1206	2005223140	Nguyễn Thị Thanh	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1207	2005223139	Thắng Mỹ	Nguyên	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1208	2005223197	Trần Đình Minh	Nguyệt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1209	2005223208	Lương Thị Thúy	Nhài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1210	2005223246	Kim Thành	Nhân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1211	2005208174	PHÙNG TRỌNG	NHÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP14
1212	2005223384	Hồ Ngọc Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1213	2005217995	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP07
1214	2005223323	Huỳnh Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1215	2005223322	Hứa Nguyễn Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03_CN
1216	2005223303	Lê Đoàn Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1217	2005223329	Lê Quỳnh	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1218	2005223375	Phan Nguyễn Bình	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1219	2005223302	Trần Đặng Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1220	2005223328	Trần Thảo	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1221	2005223327	Trần Thị Xuân	Nhi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1222	2005223426	Đỗ Minh	Nhiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1223	1005240013	Hồ Tuyết	Nhung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	08CHCNTPUD01
1224	2005223433	Trần Thị Kim	Nhung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1225	2005223497	Lê Ngọc	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1226	2005223471	Nguyễn Thị Ý	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1227	2005223490	Phan Huỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1228	2005223492	Phan Thị Vân	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1229	2005223476	Phan Trần Huỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1230	2005223562	Nguyễn Võ Hoàng	Oanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1231	2005223568	Phùng Thị Kim	Oanh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1232	2005223597	Châu Nhuận	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02_CN
1233	2005223612	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1234	2005223603	Nguyễn Tấn	Phát	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN
1235	2005223637	Phạm Diễm	Phấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02_CN
1236	2005223652	Nguyễn Thị Hồng	Phin	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03_CN
1237	2005223666	Ngô Thanh	Phong	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1238	1005221307	Huỳnh Tấn	Phú	Kinh		Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_UD_2022-3
1239	2005223802	Đặng Ngọc	Phụng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1240	2005223850	Đoàn Ngọc Lan	Phương	Kinh	việt nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1241	2005201009	NGUYỄN KIỀU	PHƯƠNG	Kinh		Công nghệ thực phẩm	11DHTP10_CN
1242	2005223862	Nguyễn Xuân	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1243	2005223855	Trần Thị Thu	Phương	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1244	2005223997	Trà Gia	Quý	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1245	2005224015	Trần Gia	Quyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1246	2005224086	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1247	1005230014	Nguyễn Thị Ngọc	Quỳnh	Kinh		Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_2023-1
1248	2005224071	Nguyễn Xuân	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03_CN
1249	2005224093	Võ Ngọc Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1250	1005232028	Trần Thị Kim	Sa	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_2023-2
1251	2005224152	Nguyễn Ngọc Kim	Sang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1252	2005208354	HÀ LÊ MINH	SƠN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP13
1253	2005224214	Dương Thanh	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1254	2005224215	Phạm Thành	Tài	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1255	2005210967	Dương Thị Thanh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP05_CN
1256	2005210107	Lê Thị Kiều	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP01
1257	2005224350	Trần Thị Cẩm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1258	2005224359	Võ Thị Kiều	Tiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1259	2041224411	Đồng Thành	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1260	2005224400	Huỳnh Thành	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1261	1005232030	Võ Mạnh	Tiến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	ThS_CNTP_2023-2
1262	2005224486	Bùi Nguyễn Cẩm	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1263	2005224504	Hoàng Mạnh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1264	2005211002	Lê Minh	Tú	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP02
1265	2005208305	LONG CẨM	TÚ	Hoa	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP15_CN
1266	2005211189	Nguyễn Thái	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP09_CN
1267	2005224531	Nguyễn Thành	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1268	2005224590	Hà Phạm Kim	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1269	2005224589	Trần Phạm Bích	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02_CN
1270	2005224616	Nguyễn Hồng	Tuyết	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1271	2005224653	Nguyễn Hoàng	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1272	2005224639	Nguyễn Song An	Thái	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1273	2005224754	Lê Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1274	2005224769	Ngô Phương	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1275	2005224747	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1276	2005224768	Phạm Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1277	2005224830	Nguyễn Thị Thanh	Thão	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1278	2005224836	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1279	2005224854	Hồ Hoàng	Thắng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1280	2005224888	Phạm Thị Bé	Thi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1281	2005224896	Trần Huỳnh Hoa	Thiên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1282	2005224932	Đỗ Tiến	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1283	2005225076	Nguyễn Hoàn Phương	Thùy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1284	2005225105	Giang Nguyễn Ngọc	Thủy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1285	2005225107	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1286	2005225186	Đỗ Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1287	2005225205	Đỗ Phạm Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1288	2005225243	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1289	2005225165	Khấu Hoàng Thiên	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1290	2005225166	Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1291	2005225167	Nguyễn Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1292	2005225214	Nguyễn Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1293	2005210199	Võ Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP05_CN
1294	2005225319	Nguyễn Đặng Vân	Thy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1295	2005225357	Cao Thị Thùy	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1296	2005218099	Nguyễn Ngọc Điền	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP09
1297	2005218100	Nguyễn Ngọc Xuân	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP08
1298	2005225369	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1299	2005225378	Phùng Thị	Trang	Kinh	Việt nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1300	2005211260	Trần Thùy	Trang	Kinh	việt nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP04_CN
1301	2005225385	Võ Ngọc Thùy	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1302	2005225346	Vương Quỳnh	Trang	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1303	2005225458	Đỗ Thị Huyền	Trâm	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1304	2005225483	Đặng Khanh	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06_CN
1305	2005202170	LÊ THỊ BẢO	TRÂN	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP9_CN
1306	2005211255	Nguyễn Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP03_CN
1307	2005225509	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1308	2005225484	Trần Diễm	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01_CN
1309	2005225490	Trần Tuyết Thanh	Trân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1310	2005225564	Lê Văn	Triển	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1311	2005200339	LÊ MỘNG	TRINH	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	11DHTP10_CN
1312	2005225584	Lê Thị Kiều	Trinh	Kinh	Không	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1313	2005225601	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1314	2005225595	Trương Thị Thu	Trinh	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1315	2005225622	Trần Thảo Vân	Trọng	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1316	1005240016	Huỳnh Phan Nhã	Trúc	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	08CHCNTPUD01
1317	2005210161	Nguyễn Nhật	Trung	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP04
1318	2005211253	Nguyễn Quang	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	12DHTP05_CN
1319	2005225700	Trương Quang	Trường	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1320	2005225724	Hoàng Thị Mai	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1321	2005225743	Huỳnh Thảo	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1322	2005225728	Lê Nguyễn Thảo	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1323	2041225752	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP_TD
1324	2005225733	Tô Thị Kim	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1325	2005225739	Trần Thị Nhật	Uyên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1326	2005225793	Trần Lê Thanh	Vân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1327	2005225823	Ngô Thúy	Vi	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1328	2005225854	Ngô Văn Quốc	Việt	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1329	2005225901	Nguyễn Tiến	Vũ	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1330	2005210586	Nguyễn Cao Nhật	Vy	Kinh	VIỆT NAM	Công nghệ thực phẩm	12DHTP03_CN
1331	2005225961	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1332	2005225982	Nguyễn Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP06
1333	2005225999	Nguyễn Thị Kim	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1334	2005225981	Tạ Nhật Đan	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1335	2005225987	Trần Phương	Vy	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1336	2005226060	Cao Thị Yến	Xuân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1337	2005226055	Trần Thị Thanh	Xuân	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1338	2005226098	Lê Mỹ	Yên	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP01
1339	2005226116	Huỳnh Thị Liễu	Yến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP04
1340	2005226129	Lê Thị Minh	Yến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP05
1341	2005226119	Nguyễn Ngọc	Yến	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP03
1342	2005226113	Trần Thị	Yến	Kinh	việt nam	Công nghệ thực phẩm	13DHTP02
1343	2026170063	NGUYỄN LƯU GIA	SƠN	Kinh		Công nghệ vật liệu	08DHVL_VLVH
1344	2022220050	Huỳnh Dĩ	An	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1345	2022220068	Nguyễn Xuân	An	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1346	2022220181	Lê Thị Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1347	2022218183	Lương Thị Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB03_CN
1348	2022220211	Nguyễn Đức Phương	Anh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1349	2022220170	Phạm Tuấn	Anh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1350	2022220182	Võ Trâm	Anh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1351	2022220369	Lê Băng	Băng	Hoa	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1352	2022220464	Nguyễn Chí	Cường	Hoa	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1353	2022220508	Lê Thị Khánh	Châu	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1354	2022202007	NGUYỄN HỮU	ĐANG	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	11DHDB2_CN
1355	2022220980	Lê Cung	Đỉnh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1356	2022221018	Trịnh Minh	Đức	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1357	2022221072	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1358	2022221112	Lê Thị Thu	Hà	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1359	2022221204	Ngô Gia	Hạo	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1360	2022221227	Phạm Thị Phượng	Hằng	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1361	2022221290	Lê Quan Thái	Hân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1362	2022221306	Nguyễn Gia	Hân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1363	2022211898	Thông Gia	Huy	Hoa	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB02_CN
1364	2022221773	Lê Thị Như	Huỳnh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1365	2022221801	Võ Huỳnh	Hưng	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1366	2022222151	Nguyễn Trần Minh	Khôi	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1367	2022222221	Trần Huỳnh Phúc	Lâm	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1368	2022222380	Trần Nguyễn Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1369	2022222549	Ngô Thị Khánh	Ly	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1370	2022222537	Nguyễn Cẩm	Ly	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1371	2022222669	Đỗ Thị Hồng	Mơ	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1372	2022222714	Nguyễn Thị Diễm	My	Kinh	Việt nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1373	2022222721	Nguyễn Trà	My	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1374	2022222805	Võ Văn	Ninh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1375	2022222838	Trần Diễm Quỳnh	Nga	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1376	2022222955	Đặng Thị Thu	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1377	2022222952	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1378	2022222953	Phạm Thị Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1379	2022222956	Phạm Vũ Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1380	2022222954	Phan Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1381	2022222939	Trịnh Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1382	2022223013	Nguyễn Ngọc Xuân	Nghi	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1383	2022223005	Phan Gia	Nghi	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1384	2022223101	Đào Minh Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1385	2022210285	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB02
1386	2022210264	Võ Hoàng Bảo	Ngọc	Kinh	việt nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB01
1387	2022223112	Vũ Hà Hải	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1388	2022223171	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1389	2022223160	Nguyễn Thành	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1390	2022223251	Nguyễn Trọng	Nhân	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1391	2022223409	Nguyễn Kiều	Nhi	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1392	2022223453	Huỳnh Thị Cẩm	Nhung	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1393	2022223529	Nguyễn Bảo	Như	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1394	2022210136	Cao Quốc	Phú	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB02_CN
1395	2022208677	ĐẶNG NHÃ	PHƯƠNG	Hoa	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	11DHDB3
1396	2022223860	Lê Thanh	Phương	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1397	2022223878	Nguyễn Hoàng Kim	Phương	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1398	2022223981	Đặng Sỹ	Quốc	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1399	2022224110	Trần Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1400	2022224240	Lê Minh	Tài	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1401	2022218325	Lê Minh	Tấn	Kinh	Việt nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB03_CN
1402	2022202042	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	TUYỀN	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	11DHDB2_CN
1403	2022200309	TRƯƠNG THANH	TUYỀN	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	11DHDB1
1404	2022218329	Huỳnh Thị Thu	Thảo	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB04
1405	2022224813	Trần Thị	Thảo	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1406	2022224803	Vũ Phương	Thảo	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1407	2022225129	Lê Thị	Thúy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1408	2022225134	Võ Ngọc Phương	Thúy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1409	2022218349	Đỗ Hoàng Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB04
1410	2022225251	Ngô Ngọc Kim	Thư	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1411	2022225258	Nguyễn Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1412	2022225303	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02_CN
1413	2022225393	Trần Thị Bích	Trang	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1414	2022225514	Lâm Thị Tuyết	Trân			Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1415	2022210293	Nguyễn Thanh	Trúc	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	12DHDB01
1416	2022225751	Lê Nguyễn Thu	Uyên	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1417	2022225753	Trần Võ Mỹ	Uyên	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1418	2022225771	Trần Tấn	Vàng	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1419	2022225798	Vương Chỉ	Vân	Hoa	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1420	2022226028	Lê Thanh	Vy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1421	2022226009	Nguyễn Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1422	2022226027	Phạm Xuân Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1423	2022226039	Trần Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01_CN
1424	2022225996	Trần Thảo	Vy	Kinh	việt nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1425	2022226088	Trần Thị Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB01
1426	2022226142	Tiêu Kim	Yến	Kinh	Việt Nam	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	13DHDB02
1427	2007206418	BÙI CHÍ	CÔNG	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT11
1428	2007210174	Huỳnh Nguyễn Mai	Chi	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT06
1429	2007206480	TẠ THỊ THUỲ	DUNG	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT2
1430	2007221083	Trần Thị Thu	Hà	Kinh	việt nam	Kế toán	13DHKT04
1431	2007200301	LÊ THỊ	HẰNG	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT9
1432	2007210267	Chu Đặng Gia	Hân	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT07
1433	2007202069	DƯ MỸ	HIỀN	Hoa	Việt Nam	Kế toán	11DHKT10
1434	2007210584	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT03
1435	2007210428	Trần Thanh Thanh	Hiền	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT03
1436	2007214688	Nguyễn Thị	Huệ	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT09
1437	2007221585	Võ Dương Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT03
1438	2007210463	Nguyễn Thị	Hương	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT03
1439	2007214699	Trương Thị	Hương	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT12
1440	2007221920	Phạm Thị Thanh	Kiều	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1441	2007221981	Nguyễn Trọng An	Khang	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT_TD
1442	2007200549	PHẠM DƯƠNG THÚY	NGA	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT5
1443	2007210893	Hà Ngọc	Ngân	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT05
1444	2007222861	LưU Hoàng Thanh	NgâN	Hoa	Việt Nam	Kế toán	13DHKT01
1445	2007202157	HUỲNH LÊ THÚY	NGỌC	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT6
1446	2007214784	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT_TD
1447	2007223045	Trần Như	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1448	2007223288	Huỳnh Thị Xuân	Nhi	Hoa	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1449	2007206441	LÊ THỊ HẢI	NHI	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT11
1450	2007214805	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT11
1451	2007223301	Phan Tuệ	Nhi	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1452	2007223556	Ngô Ngọc	Oanh	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1453	2007223582	Sú Thế	Phát	Hoa	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1454	2007180163	Trần Thanh	Phú	Kinh	Việt Nam	Kế toán	09DHKT7_LV
1455	2007206281	VÕ HỒNG NHẬT	PHÚ	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT12
1456	2007223810	Vũ Hoàng	Phước	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT03
1457	2007223824	Nguyễn Hà	Phương	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT03
1458	2007223821	Nguyễn Thị Lan	Phương	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT_TD
1459	2007210425	Nguyễn Đặng Kim	Quý	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT01
1460	2007224138	Lê Ngọc	Sang	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT_TD
1461	2007200286	NGUYỄN NGỌC	THÀNH	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT5
1462	2007210736	Nguyễn Ngọc	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT02
1463	2007200445	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT1
1464	2007210604	Phan Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT07
1465	2007225013	Nguyễn Thị Phương	Thu	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT03
1466	2007225144	Huỳnh Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1467	2007225284	Trần Thị Thu	Thương	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT02
1468	2007206501	ĐOÀN THỊ THU	TRANG	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT10
1469	2007200466	TRỊNH THỊ THÙY	TRANG	Kinh	Việt Nam	Kế toán	11DHKT3
1470	2007210840	Lê Phạm Phương	Trâm	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT03
1471	2007210678	Vũ Thị Kim	Trúc	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT12
1472	2007210860	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Kế toán	12DHKT01
1473	2007225923	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Kinh	Việt Nam	Kế toán	13DHKT04
1474	2036220002	Lê Lệ	Ái	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1475	2036220102	Phạm Nhật	Anh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1476	2036213659	Lương Vũ Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT04
1477	2036213660	Ngô Võ Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT02
1478	2036220346	Nguyễn Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1479	2036220507	Nguyễn Song Đồng	Châu	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1480	2036213670	Nguyễn Thị Kim	Chi	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT05

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1481	2036210362	Nguyễn Tiến	Đạt	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT01
1482	2036210064	Lò Thị Kim	Hà	Thái	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT02
1483	2036221754	Châu Ngọc	Huyền	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1484	2036221864	Nguyễn Huỳnh Bá	Hữu	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1485	2036213729	Hà Lê Hoàng	Khang	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT05
1486	2036222147	Nguyễn Minh	Khôi	Kinh	Việt nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1487	2036222228	Phan Ngọc Pha	Lê	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1488	2036226448	Phan Hồng Hải	Linh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1489	2036213753	Nguyễn Kim	Long	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT03
1490	2036222577	Phạm Thị Thanh	Mai	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1491	2036210539	Phạm Thị Kiều	My	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT02
1492	2036205665	HỒ	NAM	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	11DHKDQT8
1493	2036222808	Võ Thị	Nữ	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1494	2036222840	Võ Thị Tuyết	Nga	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1495	2036223069	Trương Phúc Thảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1496	2036210534	Châu Diệp Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT01
1497	2036205852	TRẦN THỊ KIỀU	OANH	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	11DHKDQT5
1498	2036213832	Phạm Đức	Phúc	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT04
1499	2036223864	Tô Nguyễn Tuyết	Phương	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1500	2036205770	TRẦN THỊ TRÚC	QUỲNH	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	11DHKDQT7
1501	2036224368	Trần Như	Tiên	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1502	2036224474	Lâm Văn	Tôn	Kinh	Viet Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1503	2036210129	Đỗ Thị Phương	Thanh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT01
1504	2036205658	NGUYỄN CHÍ	THÀNH	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	11DHKDQT7
1505	2036224758	Đỗ Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1506	2036224752	Nguyễn Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1507	2036224789	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT04
1508	2036225091	Nguyễn Thị Bích	Thùy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT04
1509	2036210556	Lý Thị Cẩm	Thúy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT01
1510	2036210050	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT01
1511	2036225322	Võ Nguyễn Minh	Thy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1512	2036205752	TRẦN QUẾ	TRÂN	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	11DHKDQT6
1513	2036213907	Đặng Thị Thanh	Trúc	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT07

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1514	2036225650	Nguyễn Hoàng	Trúc	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT04
1515	2036213919	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	12DHKDQT03
1516	2036226005	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1517	2036225976	Nguyễn Thị Hải	Vy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT02
1518	2036225984	Trần Thị Khánh	Vy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT03
1519	2036226059	Bùi Lê Yến	Xuân	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	13DHKDQT01
1520	2043220225	Đặng Ngọc Quỳnh	Anh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1521	2043220122	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Anh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1522	2043220224	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1523	2043220764	Lê Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1524	2043220763	Nguyễn Mậu	Duyên	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1525	2043220991	Võ Thị Khánh	Đoan	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1526	2043221346	Trần Hà Thanh	Hiền	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1527	2043221380	Trần Thị Phương	Hiền	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1528	2043221850	Nguyễn Mai	Hương	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1529	2043221823	Vũ Lê Quỳnh	Hương	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1530	2043222294	Hoàng Lê Khánh	Linh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1531	2043222528	Phạm Thị Huỳnh	Ly	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1532	2043222875	Hoàng Dương Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1533	2043222889	Nguyễn Minh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1534	2043223191	Lê Ngô Minh	Nguyệt	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1535	2043223320	Lâm Anh	Nhi	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1536	2043223482	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1537	2043223487	Phạm Lê Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1538	2043223481	Trương Phạm Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1539	2043224258	Đào Mỹ	Tâm	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT01
1540	2043211955	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	12DHKDTT02
1541	2043226340	Nguyễn Thanh	Thư	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1542	2043225347	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1543	2043211266	Lê Thị Tuyết	Trâm	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	12DHKDTT02
1544	2043210447	Huỳnh Thị Thùy	Trinh	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	12DHKDTT01
1545	2043225670	Phạm Thị Thanh	Trúc	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1546	2043225789	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1547	2043226335	Nguyễn Khánh	Vy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1548	2043225941	Trần Xuân	Vy	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1549	2043226343	Nguyễn Thị Phi	Yến	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1550	2043226262	Võ Phi	Yến	Kinh	Việt Nam	Kinh doanh thời trang và dệt may	13DHKDTT02
1551	1003240004	Đoàn Tiến	Đức	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1552	1003240002	Trương Thị Phương	Hồng	Hoa		Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD01
1553	1003240005	Nguyễn Trọng	Hùng	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1554	1003240006	Nguyễn Xuân	Huy	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1555	1003240003	Nguyễn Hùng	Linh	Kinh	viet nam	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD01
1556	1003240007	Đỗ Văn	Long	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1557	1003240008	Nguyễn Trọng	Lực			Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1558	1003221302	Phạm Nhất	Phương	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật cơ khí	THS_KTCK_2022-3
1559	1003240010	Nguyễn Ngọc	Tuấn	Kinh	VIỆT NAM	Kỹ thuật cơ khí	08CHKTCKUD02
1560	1002240001	Phạm Quốc	Dũng	Kinh		Kỹ thuật điện	08CHKTDUD01
1561	1002232043	Lê Huỳnh	Đức	Kinh		Kỹ thuật điện	ThS_KTD_2023-2
1562	1002240002	Nguyễn Viết	Huy	Kinh		Kỹ thuật điện	08CHKTDUD01
1563	1002240005	Lê Thanh	Sơn	Kinh		Kỹ thuật điện	08CHKTDUD01
1564	1009230040	Trần Văn Gia	Lâm	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật môi trường	ThS_KTMT_2023-1
1565	1009240010	Kha Văn	Phước	Kinh		Kỹ thuật môi trường	08CHKTMTUD02
1566	1009221303	Bùi Thị Thu	Thảo	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật môi trường	ThS_KTMT_2022-3
1567	2042210420	Phùng Vĩ	An	Hoa	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1568	2042210691	Phạm Khôi	Anh	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN_CN
1569	2042210410	Lê Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1570	2042220828	Hoàng Thế	Dương	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02
1571	2042217834	Nguyễn Huỳnh Mẫn	Đạt	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1572	2042210039	Mạch Văn	Đồng	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1573	2042221659	Đào Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02
1574	2042210421	Huỳnh Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1575	2042221899	Phạm Nguyễn Tuấn	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN01
1576	2042221953	Lê Anh	Kỳ	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN01
1577	2042226234	Nguyễn Hoàng	Khang	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02_CN
1578	2042217843	Võ Quốc	Long	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1579	2042223275	Hồ Minh	Nhật	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1580	2042223571	Lê Tuấn	Oanh	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN01
1581	2042223621	Nguyễn Quang	Phát	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN01
1582	2042223616	Trần Hoài	Phát	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02
1583	2042223703	Trần Quang	Phú	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN01
1584	2042210056	Trần Tú	Sang	Kinh	VIỆT NAM	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN_CN
1585	2042226258	Trần Quang	Tịnh	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02
1586	2042210417	Bùi Thị Hồng	Thắm	Kinh	việt nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1587	2042217849	Nguyễn Lê	Trí	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	12DHKTN
1588	2042226276	Nguyễn Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật nhiệt	13DHKTN02
1589	2034200091	NGUYỄN HOÀNG	ANH	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	11DHNA1_CN
1590	2034218598	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	Kinh	kinh	Khoa học chế biến món ăn	12DHNA03_CN
1591	2034220234	Nguyễn Thị Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1592	2034220518	Trần Thị Kim	Châu	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1593	2034220837	Phạm Lê Thùy	Dương	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1594	2034221023	Đỗ Trần Trí	Đức	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1595	2034221121	Nguyễn Thị Bảo	Hà	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1596	2034221157	Phạm Minh	Hải	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1597	2034221308	Phạm Quỳnh Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1598	2034221307	Trương Trần Bảo	Hân	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1599	2034221335	Nguyễn Duy	Hậu	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1600	2034210286	Trịnh Trần Thu	Hiền	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	12DHNA03
1601	2034221706	Trần Gia	Huy	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1602	2034221808	Nguyễn Văn	Hưng	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1603	2034221879	Nguyễn Trung	Kiên	Kinh	Việt nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1604	2034221954	Lê Mỹ	Kỳ	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1605	2034222031	Vương Thụy An	Khang	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1606	2034226316	Đỗ Hồng Ngọc	Khánh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1607	2034222136	Đoàn Nguyễn Đăng	Khoa	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1608	2034222199	Lê Nguyễn Ngọc	Lan	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1609	2034210244	Bùi Tùng	Lâm	Kinh	Việt Nqm	Khoa học chế biến món ăn	12DHNA01_CN
1610	2034222405	Lý Phương	Linh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1611	2034222663	Đỗ Hoàng Nhật	Minh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1612	2034222666	Lê Tống Ngọc	Minh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1613	2034222738	Võ Hoàng	Mỹ	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1614	2034222979	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1615	2034226269	Lý Ngô Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1616	2034223281	Nghiêm Huy	Nhật	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1617	2034223412	Hồ Thị Minh	Nhi	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1618	2034223411	Nguyễn Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1619	2034223414	Trần Đỗ Thị Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1620	2034200061	NGÔ THỊ HUỲNH	NHƯ	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	11DHNA1_CN
1621	2034226210	Thái Thị Kiều	Oanh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1622	2034223679	Lê Thành	Phong	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1623	2034223711	Võ Minh	Phú	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1624	2034223808	Huỳnh Kim	Phụng	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1625	2034223891	Đỗ Thị Nhã	Phương	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1626	2034226260	Nguyễn Thụy Như	Phương	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1627	2034224042	Bùi Ngọc Thảo	Quyên	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1628	2034224128	Hà Thị Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1629	2034224137	Mai Hoàng Khả	San	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1630	2034224136	Trần Ngọc Tuyết	San	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1631	2034224309	Đỗ Nhật Minh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1632	2034224308	Nguyễn Thị Kim	Tâm	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1633	2034224468	Nguyễn Vĩ	Toàn	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1634	2034224517	Trần Quốc	Tú	Kinh	Việt nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1635	2034224693	Đinh Thị Phương	Thanh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1636	2034224694	Hồ Tuấn	Thanh	Kinh	Việt nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1637	2034224869	Nguyễn Trung	Thắng	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1638	2034224893	Hầu Minh	Thi	Hoa	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1639	2034224968	Ngô Nguyễn Xuân	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1640	2034225056	Lê Minh	Thuận	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1641	2034225270	Huỳnh Hoàng	Thư	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA02_CN
1642	2034225273	Trần Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1643	2034225409	Hoàng Thị Thu	Trang	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1644	2034225408	Nguyễn Ngọc Đoan	Trang	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1645	2034225471	Huỳnh Diễm Minh	Trâm	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1646	2034225694	Vũ Tiến	Trung	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1647	2034226042	Lê Lý Trường	Vy	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA03_CN
1648	2034226041	Từ Khánh	Vy	Kinh	Việt Nam	Khoa học chế biến món ăn	13DHNA01_CN
1649	2028220281	Đỗ Nguyễn Thiên	Ân	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1650	2028220282	Trần Hồ Ngọc	Ân	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1651	2028220519	Nguyễn Tô Bảo	Châu	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1652	2028220602	Phan Thị Ngọc	Diễm	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1653	2028210165	Nguyễn Hoàng	Diệp	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01
1654	2028220838	Huỳnh Lý Thùy	Dương	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1655	2028221234	Phạm Diễm	Hằng	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1656	2028181017	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	09DHDD_LV
1657	2028221514	Trần Minh	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1658	2028218850	Lê Thái	Hưng	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD02
1659	2028209055	TRẦN THỊ NHẬT	LỆ	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	11DHDD2
1660	2028200104	HUỲNH THÀNH	LONG	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	11DHDD1_CN
1661	2028218859	Lương Trần	Long	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD02_CN
1662	2028218861	Trang Sĩ Vũ	Luân	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD02_CN
1663	2028223180	Dương Thời	Nguyên	Hoa	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01
1664	2028210107	Nguyễn Thị Tiết	Nhi	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01_CN
1665	2028223417	Trần Thị Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1666	2028218890	Nguyễn Lý Minh	Nhựt	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01_CN
1667	2028223681	Võ Hồng	Phong	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1668	2028223793	Nguyễn Hữu	Phúc	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1669	2028210113	Huỳnh Mỹ	Phương	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01_CN
1670	2028223893	Trần Đức	Phương	Hoa	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1671	2028223895	Trần Võ Hoàng	Phương	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1672	2028224696	Lê Phạm Nhật	Thanh	Kinh	Việt nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1673	2028224846	Nguyễn Phạm Hồng	Thắm	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD01_CN
1674	2028225306	Võ Nguyễn Ngọc	Thương	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02
1675	2028210024	Hoàng Uyên	Thy	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01_CN
1676	2028210182	Nguyễn Lê Xuân	Trang	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD02
1677	2028225615	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	Kinh	Việt nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1678	2028218938	Trần Bảo	Trung	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD02_CN

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1679	2028225768	Nguyễn Hà Phương	Uyên	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1680	2028210181	Lâm Tiểu	Vi	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	12DHDD01_CN
1681	2028225921	Nguyễn Đức	Vương	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1682	2028226143	Nguyễn Hoàng	Yến	Kinh	Việt Nam	Khoa học dinh dưỡng và ẩm thực	13DHDD02_CN
1683	2037220203	Đặng Phương	Anh	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1684	2037220503	Vũ Thị Quỳnh	Châu	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1685	2037220866	Hồ Hoàng Anh	Đào	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1686	2037220937	Nguyễn Thành	Đạt	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1687	2037215057	Nguyễn Đinh Quang	Đẳng	Kinh	việt nam	Luật kinh tế	12DHKTL04
1688	2037221116	Đỗ Nguyễn Bích	Hà	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL03
1689	2037221085	Trần Thị Dung	Hà	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1690	2037221370	Nguyễn Thị Minh	Hiền	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1691	2037210021	Vũ Quang	Huy	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL02
1692	2037221725	Bùi Thị Mỹ	Huyền	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL03
1693	2037222259	Đào Thị Bích	Liên	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1694	2037222292	Cam Thị Phương	Linh	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1695	2037215139	Đỗ Song	Mai	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL03
1696	2037223070	Thái Kim	Ngọc	Hoa	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1697	2037223055	Trần Thị Bé	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1698	2037223096	Trương Trần Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1699	2037215174	Giang Long	Nhân	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL05
1700	2037223264	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1701	2037215177	Dương Thị Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL07
1702	2037210528	Đặng Nguyễn Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL04
1703	2037215186	Nguyễn Lê Thảo	Nhi	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL08
1704	2037223361	Phạm Thị Xuân	Nhi	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1705	2037223688	Nguyễn Anh	Phú	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL03
1706	2037230317	Phùng Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	14DHKTL02
1707	2037220906	Tăng Thanh	Thuận	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1708	2037230427	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	14DHKTL06
1709	2037215314	Phạm Nguyễn Hương	Trà	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL08
1710	2037209001	Vũ Thị Ngọc	Trang	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	11DHKTL_LV
1711	2037225429	Nguyễn Bảo	Trâm	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1712	2037225683	Dương Văn	Trung	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1713	2037225788	Nguyễn Diệp Tường	Vân	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL02
1714	2013200722	QUÁCH TÚ	VÂN	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	11DHKTL1
1715	2037225991	Lê Khánh	Vy	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	13DHKTL01
1716	2037230526	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	14DHKTL06
1717	2037210343	Nguyễn Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Luật kinh tế	12DHKTL01
1718	2040220162	Huỳnh Thị Hồng	Anh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1719	2040220161	Nguyễn Thị Hải	Anh	Kinh	Việt nam	Marketing	13DHQTMK03
1720	2040220126	Nguyễn Thị Minh	Anh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1721	2040220095	Phạm Tú	Anh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1722	2040220127	Quản Nguyễn Vân	Anh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1723	2040220155	Võ Thị Mai	Anh	Kinh	Việt nam	Marketing	13DHQTMK07
1724	2040220249	Vũ Ngọc	Ánh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK06
1725	2040213511	Nguyễn Thanh	Bình	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK07
1726	2044220484	Nguyễn Lê Uyên	Châu	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK06
1727	2040220506	Nguyễn Thụy Bảo	Châu	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1728	2040210137	Phan Sý	Dình	Hoa	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK03
1729	2040213519	Nguyễn Thanh	Duy	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK07
1730	2040220842	Nguyễn Lâm	Đại	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1731	2040221045	Nguyễn Thị	Giang	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1732	2040221216	Nguyễn Lê Thanh	Hằng	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1733	2040221447	Phan Thị Mỹ	Hoa	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1734	2040221698	Nguyễn Văn	Huy	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1735	2040221780	Nguyễn Minh	Hưng	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1736	2040221853	Đỗ Bùi Thu	Hường	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1737	2040210349	Lê Thiên	Kim	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK07
1738	2040213550	Nguyễn Bùi Thụy	Khanh	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK05
1739	2040222130	Phan Anh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK03
1740	2040213551	Phạm Minh	Khôi	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK05
1741	2040213552	Nguyễn Hồng	Khương	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK06
1742	2040222356	Dương Thị Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1743	2007214724	Nguyễn Thị Phương	Linh	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK05
1744	2040210143	Phạm Mỹ	Linh	Kinh	Việt nam	Marketing	12DHQTMK03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1745	2040222424	Bùi Mỹ	Loan	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK06
1746	2040222457	Đỗ Xuân	Lộc	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1747	2040210715	Huỳnh Đăng	Lưu	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK04
1748	2040222694	Nguyễn Thị Ngọc	My	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1749	2040222781	Nguyễn	Nam	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK03
1750	2040210488	Trần Hải	Nam	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK01
1751	2040222949	Phạm Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1752	2040223374	Đoàn Đông	Nhi	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1753	2040223518	Lâm Tâm	Như	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK01
1754	2040223901	Nguyễn Huỳnh Nhật	Phượng	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1755	2040224009	Phan Bảo	Quyên	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1756	2040224094	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK06
1757	2040224107	Trịnh Thúy	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK01
1758	2040224232	Nguyễn Thị Trí	Tài	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK01
1759	2040224238	Võ Tấn	Tài	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK02
1760	2040224380	Lê Thị Ngọc	Tiền	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1761	2040210366	Thân Trí	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK05
1762	2040224620	Hồ Trần Anh	Tuyết	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1763	2040213634	Trần Ánh	Tuyết	Kinh	việt nam	Marketing	12DHQTMK07
1764	2040224689	Huỳnh Tú	Thanh	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1765	2040213606	Nguyễn Thục	Thanh	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK06
1766	2040224898	Phạm Châu	Thiên	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK02
1767	2040225028	Thái Tuấn	Thuận	Hoa	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK07
1768	2040219875	Nguyễn Trần Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK07
1769	2040225304	Nguyễn Lê Huỳnh	Thương	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK06
1770	2040225397	Hướng Thị Huỳnh	Trang	Nùng	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK04
1771	2040225552	Cao Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK01
1772	2040225757	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	Kinh	Việt nam	Marketing	13DHQTMK05
1773	2040210342	Ừng Chi	Và	Hoa	Việt Nam	Marketing	12DHQTMK01
1774	2040225844	Lưu Thị Mỹ	Viên	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1775	2040226056	Trần Thị Ánh	Xuân	Kinh	Việt Nam	Marketing	13DHQTMK05
1776	2029212505	Bùi Minh	Anh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV05
1777	2029191180	Nguyễn Thị Kim	Anh	Chơ Ro	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	10DHAV_LV

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1778	2029220358	Hồ Hồng Thiên	Bảo	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1779	2029212527	Phạm Minh	Châu	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV09
1780	2029212526	Phan Ngọc Minh	Châu	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1781	2029202034	HÀ THỊ THÙY	DUNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV7
1782	2029220652	Tô Thị	Dung	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1783	2029212541	Nguyễn Anh	Duy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV05
1784	2029220747	Trần Đức	Duy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV01
1785	2029210110	Lê Hồng Ngọc	Duyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV02
1786	2029220781	Lê Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1787	2029212545	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV09
1788	2029210526	Trần Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV05
1789	2029220848	Đỗ Quốc	Đại	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1790	2029220974	Nguyễn Thảo	Điền	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1791	2029221021	Đoàn Nguyễn Thành	Đức	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1792	2029212564	Nguyễn Thảo	Hà	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1793	2029226438	Trần Ngọc Khánh	Hà	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1794	2029212575	Huỳnh Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV07
1795	2029210251	Võ Gia	Hân	Kinh	Việt nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV02
1796	2029205075	TĂNG MINH	HOÀNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV9
1797	2029205017	LÊ QUỐC	HÙNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV_LV
1798	1029240006	Dương Thúy	Huyền	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	08CHNNAUD01
1799	2029221751	Lê Nguyễn Ngọc	Huyền	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1800	2029212603	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV07
1801	2029210565	Võ Ngọc	Hương	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV01
1802	2029212623	Phan Quốc	Kiệt	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV08
1803	2029202074	NGUYỄN NHẬT	KHANG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV5
1804	2029226165	Ngụy Bá Gia	Khiêm	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1805	2029210333	Đỗ Ngọc Khánh	Linh	Kinh	Việt nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV01
1806	2029212635	Lê Trúc	Linh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1807	2029222316	Trần Thị Mỹ	Linh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1808	2029222647	Nguyễn Đặng Thảo	Minh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV01
1809	2029222651	Nguyễn Hồng Thảo	Minh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1810	2029190164	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	10DHAV_LV

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1811	2029212671	Nguyễn Thị	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1812	2029205056	LÊ THỊ ÁNH	NGUYỆT	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV9
1813	2029223201	Trần Thị Bích	Nguyệt	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1814	2029223259	Thái Thành	Nhân	Hoa	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1815	2029223344	Cao Tâm	Nhi	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1816	2029210381	Lê Võ Tuyết	Nhung	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV05
1817	2029212706	Đặng Tâm	Như	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1818	2029223849	Lê Diễm	Phương	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1819	2029210136	Nguyễn Trịnh Hoài	Phương	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV10
1820	2029223929	Nguyễn Lưu Minh	Quang	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV01
1821	2029210437	Đặng Minh	Quân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV02
1822	2029204356	LÂM THIÊN	QUÝ	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV7
1823	2029224038	Nguyễn Thị Thu	Quyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1824	2029224031	Trần Thúy	Quyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1825	2029224613	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1826	2029224862	Nguyễn Hà Huy	Thắng	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1827	2029212766	Nguyễn Thị Minh	Thi	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV06
1828	2029210513	Hà Châu Trường	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV03
1829	2029225302	Bùi Ngọc Hoài	Thương	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV02
1830	2029200150	VĂN TRẦN HOÀI	THƯƠNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV2
1831	2029190401	Nguyễn Minh	Thy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	10DHAV_LV
1832	2029225333	Võ Thị Hồng	Trà	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1833	2029212808	Huỳnh Thị Bảo	Trâm	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV04
1834	2029225497	Huỳnh Thị Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV01
1835	2029212818	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV09
1836	2029225660	Ngô Thanh	Trúc	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1837	1029240015	Lê Ngọc Thanh	Vân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	08CHNNAUD01
1838	1029240014	Nguyễn Thị Bích	Vân	Kinh	Vietnam	Ngôn ngữ Anh	08CHNNAUD01
1839	2029212846	Huỳnh Trương Khả	Vi	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV05
1840	2029212847	Nguyễn Anh	Vi	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV09
1841	2029210434	Nguyễn Thị Nhật	Viên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV03
1842	2029226024	Lê Thị Kiều	Vy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV01
1843	2029203006	NGUYỄN THỊ CẨM	VY	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	11DHAV8

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1844	2029210482	Trần Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV03
1845	2029210534	Võ Thị Thúy	Vy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	12DHAV03
1846	2029226094	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	13DHAV03
1847	2039212879	Nguyễn Thị Lan	Anh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1848	2039212889	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ06
1849	2039212892	Nguyễn Ngọc Thanh	Bình	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ06
1850	2039210507	Cù Thị	Diệu	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1851	2039200263	VÕ THỊ MỸ	DUYÊN	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ2
1852	2039200068	HUỲNH PHỐI	GIA	Hoa	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ2
1853	2039200014	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	GIANG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ1
1854	2039221047	Trần Nữ Trúc	Giang	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ03
1855	2039212922	Dương Thùy Như	Hảo	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1856	2039221294	Ngô Thị Quế	Hân	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ03
1857	2039202029	TRẦN THỊ QUẾ	HƯƠNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ4
1858	2039221857	Nguyễn Thị Cẩm	Hường	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1859	2039200223	VÕ THÚY	KIỀU			Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ2
1860	2039222045	Lê Bảo	Khanh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ03
1861	2039210052	Võ Yến	Khoa	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ03
1862	2039202034	NGUYỄN ANH	KHÔI	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ5
1863	2039204030	BÙI THỊ MỸ	LIÊN	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ5
1864	2039205171	NGUYỄN TRẦN DIỆU	LINH	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ6
1865	2039210251	Võ Thảo	Ly	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ03
1866	2039223100	Đoàn Thị Hồng	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1867	2039213000	Võ Thị Ngọc	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1868	2039200450	MAI NGỌC QUỲNH	NHƯ	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ3
1869	2039223532	Trần Thị	Như	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ03
1870	2039213026	Ngô Thị Kim	Oanh	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ03
1871	2039200276	MAI BÍCH	PHƯƠNG	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	11DHTQ3
1872	2039213065	Ngô Bùi Cẩm	Tiên	Kinh	Viet Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ06
1873	2039210156	Nguyễn Việt	Tiến	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ02
1874	2039213086	Đặng Quang Minh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1875	2039224622	Nguyễn Thị Kim	Tuyết	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ03
1876	2039213046	Phạm Thị Lệ	Thảo	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ06

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1877	2039225087	Lâm Ngọc	Thùy	Kinh	việt nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ01
1878	2039225089	Nguyễn Thị	Thùy	Kinh	Việt nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ01
1879	2039225142	Ngô Huỳnh Ngọc	Thuyền	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1880	2039225229	Trần Phạm Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1881	2039225256	Trương Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ01
1882	2039210517	Lê Trường Giang	Thy	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ02
1883	2039211503	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ07
1884	2039225403	Nhữ Thị Thu	Trang	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1885	2039213072	Đinh Thị Ngọc	Trâm	Kinh	Việt nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ06
1886	2039213084	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Kinh	việt nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	12DHTQ05
1887	2039225662	Trần Ngọc Ngân	Trúc	Kinh	Việt Nam	Ngôn ngữ Trung Quốc	13DHTQ02
1888	2031226235	Lê Thị Quế	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1889	2031209712	LÊ THỊ QUỲNH	ANH	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	11DHQLMT2
1890	2031220307	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1891	2031220298	Trần Quốc	Bảo	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1892	2031220364	Phạm Ngọc Phương	Bắc	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1893	2031220588	Trần Thị Ngọc	Diễm	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1894	2031220896	Nguyễn Minh	Đạt	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1895	2031221007	Hồ Thiện	Đức	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1896	2031221442	Lê Mỹ	Hoa	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1897	2031202012	NGUYỄN TRẦN GIA	HÒA	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	11DHQLMT2
1898	2031221604	Lê Quốc	Huy	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1899	2031210702	Bùi Thị Thu	Huyền	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1900	2031221997	Âu Gia	Khang	Hoa	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1901	2031226202	Lê Trần Đăng	Khoa	Kinh	VIỆT NAM	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1902	2031210712	Nguyễn Vũ Minh	Khuê	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1903	2031222305	Lê Thị Huyền	Linh	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1904	2031222531	Đỗ Thị Trúc	Ly	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1905	2031211830	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1906	2031202023	THÁI CAO	MINH	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	11DHQLMT1
1907	2031222975	Phạm Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1908	2031210227	Phan Tiến	Phát	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1909	2031219639	Trần Huỳnh Thành	Phát	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT03

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1910	2031212236	Nguyễn Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1911	2031223745	Trần Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1912	2031211291	Nguyễn Hoàng Xuân	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT01
1913	2031223839	Nguyễn Thị Mai	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1914	2031210042	Tô Hoàng Mai	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1915	2031223972	Lê Trần Kiến	Quốc	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1916	2031224241	Nguyễn Huỳnh Tấn	Tài	Kinh	Việt nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1917	2031224259	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1918	2031211983	Hồ Ngọc Cẩm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1919	2031224346	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1920	2031224354	Nguyễn Thị Ngân	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1921	2031202055	NGUYỄN LAM	TUYỀN	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	11DHQLMT2
1922	2031224606	Lê Thị Kim	Tuyến	Kinh	VIỆT NAM	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1923	2031224640	Nguyễn Hoàng	Thái	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1924	2031224908	Phan Hữu	Thiện	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1925	2031226215	Huỳnh Minh	Thuận	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1926	2031210442	Nguyễn Kiều	Thuy	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1927	2031210264	Lê Hoàng Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT01
1928	2031225313	Huỳnh Ngọc Vân	Thy	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1929	2031225336	Nguyễn Cao Ngọc	Trai	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1930	2031210720	Nguyễn Thùy Đoan	Trang	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1931	2031211294	Phan Ngọc	Trâm	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT02
1932	2031225613	Bùi Thu Ngọc	Trinh	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT01
1933	2031226272	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trinh	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1934	2031210718	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	12DHQLMT01
1935	2031226047	Lâm Triều	Vỹ	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1936	2031226112	Trần Ngọc	Yến	Kinh	Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	13DHQLMT02
1937	2024220065	Phan Tuấn	An	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1938	2024189001	Nguyễn Bảo	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	09DHHD_LV
1939	2024209408	NGUYỄN PHƯƠNG HIẾU	ÂN	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	11DHQTDVLH_VL
1940	2024220373	Đinh Phạm Công	Bằng	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1941	2024220496	Lê Ngọc Bảo	Châu	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1942	2024218970	Huỳnh Thị Kim	Chi	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1943	2024210236	Bùi Thị Cẩm	Dân	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH01
1944	2024220994	Nguyễn Minh	Đoàn	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1945	2024221050	Nguyễn Thị Bích	Giang	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1946	2024221198	Châu Nhật	Hảo	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1947	2024221451	Phan Thu	Hoa	Nùng	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1948	2024221791	Nguyễn Tấn	Hưng	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1949	2024221851	Trần Thị Quỳnh	Hương	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1950	2024210185	Dương Đình	Khang	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH01
1951	2024219000	Thòng Đức	Khang	Hoa	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH02
1952	2024222584	Đinh Thị Trúc	Mai	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1953	2024222638	Nguyễn Ngọc	Minh	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1954	2024209184	NGUYỄN NGỌC	MINH	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	11DHQTDVLH5
1955	2024222719	Nguyễn Hồng Hà	My	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1956	2024222772	Lê Doãn Hải	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1957	2024222966	Bạch Kim Thu	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1958	2024223073	Nguyễn Thị	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1959	2024223104	Tạ Thị Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1960	2024219025	Huỳnh Phương	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH03
1961	2024223270	Nguyễn Thị	Nhật	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1962	2024223450	Châu Cẩm	Nhung	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1963	2024223509	Phạm Nguyệt	Như	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1964	2024223570	Ngô Thị Thùy	Oanh	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1965	2024223765	Lê Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1966	2024223780	Nguyễn Huỳnh Gia	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1967	2024223865	Đỗ Thu	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1968	2024223886	Phạm Thị Thu	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1969	2024219054	Châu Nguyễn Minh	Sang	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH03
1970	2024224493	Nguyễn Thị	Tú	Thổ (4)	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1971	2024224626	Hồ Lê Ánh	Tươi	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1972	2024210285	Hồ Nguyễn Thiên	Thanh	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH01
1973	2024210245	Trần Hưng	Thạnh	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH02
1974	2024224890	Nguyễn Ngọc	Thi	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH01
1975	2024225002	Phạm Thị Minh	Thơ	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
1976	2024225131	Lê Trọng Cẩm	Thúy	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1977	2024225184	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1978	2024225254	Nguyễn Huỳnh Kim	Thư	Hoa	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1979	2024225445	Hà Thị	Trâm	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1980	2024225530	Lê Thị Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1981	2024202115	NGUYỄN THỤY TUYẾT	TRINH	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	11DHQTDVLH4
1982	2024219089	Nguyễn Thụy Bảo	Uyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	12DHQTDVLH03
1983	2024225828	Trương Thị Mỹ	Vi	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1984	2024226080	Nguyễn Thị Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1985	2024226138	Dương Hoàng	Yến	Tày	Việt Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	13DHQTDVLH02
1986	2013211310	Nguyễn Duy Việt	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD05
1987	2013213122	Nguyễn Thái Bảo	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD14
1988	2013200263	NGUYỄN BẠCH THIÊN	ÂN	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT20
1989	2013220283	Nguyễn Xuân	Ẩn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
1990	2013213127	Lại Đình Gia	Bảo	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD_TD
1991	2013200400	NGUYỄN KHẮC	BẢO	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT01
1992	2013201743	MAI QUỐC	BÌNH	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT11
1993	2013220383	Nguyễn Vũ Thảo	Bình	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
1994	1013240004	Trần Đại	Cương	Kinh	Vietnam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
1995	1013232054	Trần Thị Ngọc	Chân	Kinh		Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2
1996	2040220495	Nguyễn Thị Minh	Châu	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD_TD
1997	2013211428	Huỳnh Thế	Duy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD05
1998	2013211106	Huỳnh Văn	Duy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD07
1999	2013220694	Ngô Thị Thúy	Duy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2000	1013240031	Biện Ngọc	Đạt	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2001	2013203016	TRẦN HƯƠNG	GIANG	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT14
2002	2013213190	Trần Minh	Hà	Kinh	Việt nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD15
2003	2013211529	Đỗ Nhật	Hàn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD06
2004	2013221159	Võ Đại	Hành	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2005	2013211235	Nguyễn Nhã	Hân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD02
2006	2013213202	Lê Minh	Hậu	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD10
2007	2013221477	Đỗ Huy	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2008	1013232056	Mai Đức	Huy	Kinh		Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2009	2013221979	Trịnh Vỹ	Khang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2010	2013210545	Nguyễn Minh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD02
2011	1013240009	Đỗ Ngọc Thanh	Liêm	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2012	2013201187	NGUYỄN THỊ MỸ	LIÊN	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT_LV
2013	2013213254	Lê Thị	Linh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD11
2014	2013200802	DƯƠNG THỊ AN	LY	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT07
2015	2013201537	LÊ NỮ LY	LY	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT09
2016	2013201427	VŨ HUY	MẠNH	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT09
2017	2013222621	Lâm Khải	Minh	Hoa	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2018	2013202244	TÔ ĐỨC	MINH	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT13
2019	2013222623	Trần Thị Ngọc	Minh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD_TD
2020	2013213280	Nay H'	Misen	Gia Rai	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD14
2021	2013222675	Tô Thị Trà	My	Tày	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD02
2022	1013240030	Nguyễn Lê Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2023	2013222820	Phạm Thị Mỹ	Nga	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2024	1013232060	Lê Hoài Bảo	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2
2025	2013202269	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT12
2026	2013200143	CHAU IN	NGOAN	Khmer	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT05
2027	2013210605	Hoàng Thị Bích	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD04
2028	2013205518	NGUYỄN LÊ MINH	NGỌC	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT23
2029	2013202280	PHAN QUỲNH	NGỌC	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT12
2030	1013232062	Nguyễn Thị Thu	Nhàn	Kinh		Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2
2031	2013223294	Phùng Ngọc Thúy	Nhi	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2032	2013201430	LÂM TÂM	NHƯ	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT09
2033	2013213336	Lê Thị Thúy	Oanh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD11
2034	2013202340	THÁI NGỌC	OANH	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT19
2035	2013205511	NGUYỄN QUANG	PHÚC	Kinh		Quản trị kinh doanh	11DHQT24
2036	2013223713	Trịnh Văn Đình	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD_TD
2037	2013201365	TRƯƠNG LAI	PHÚC	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT05
2038	2013210425	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD05
2039	2013202374	ĐINH TRẦN TRÚC	PHƯƠNG	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT16
2040	2013223825	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2041	1013240017	Trần Diễm	Phương	Kinh		Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2042	1013240016	Võ Thị Trúc	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2043	2013211116	Đặng Thị Kim	Phượng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD07
2044	1013232067	Hồ Cao	Quang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2
2045	2013213370	Phan Nguyễn Thúy	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD12
2046	2013226443	Vũ Thị	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2047	1013232068	Hồ Minh	Sang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	ThS_QTKD_UD_2023-2
2048	2013200632	NGUYỄN QUANG	SƠN			Quản trị kinh doanh	11DHQT13
2049	2013213375	Phạm Ngọc	Sơn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD12
2050	2013210950	Võ Công	Tài	Kinh	VIỆT NAM	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD06
2051	2013213427	Bùi Thị Thanh	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD10
2052	2013213430	Trần Thị Thủy	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD_TD
2053	2013205245	HỒ VĂN	TIẾN	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT25
2054	2013224476	Phùng Thị Cẩm	Tú	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2055	2013210524	Hồ Thanh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD06
2056	2013224521	Nguyễn Anh	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2057	2013224558	Huỳnh Gia	Tuệ	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD02
2058	2013224923	Trần Gia	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2059	2013225014	Lê Khổng Hoài	Thu	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD03
2060	2013225025	Đỗ Văn	Thuận	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2061	2013225145	Hồ Thị Minh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2062	2013210597	Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD01
2063	2013225338	Huỳnh Thị Minh	Trang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD03
2064	2013211403	Nguyễn Ngọc Gia	Trang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD08
2065	2013225419	Lê Thị Thùy	Trâm	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2066	1013240025	Nguyễn Minh	Triều	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2067	2013210862	Huỳnh Hữu	Trường	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD01
2068	2013210441	Tô Minh	Trường	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD06
2069	2013225720	Phạm Nguyễn Phương	Uyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2070	2013210676	Tăng Vũ Quốc	Việt	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD07
2071	2013213484	Nguyễn Quang	Vinh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD14
2072	2013225892	Nguyễn Đào	Vũ	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD01
2073	2013213487	Trần Nguyên	Vũ	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD12
2074	2013225935	Khưu Tâm	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2075	2013225929	Lương Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD03
2076	2013225928	Nguyễn Thị Yến	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2077	2013225931	Phương Dương Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2078	2013226064	Trần Ngọc Mỹ	Xuyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD04
2079	2013210384	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	12DHQTKD01
2080	2013226074	Nguyễn Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD03
2081	2013226069	Nguyễn Thị Thiên	Ý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD_TD
2082	2013226105	Dương Thị Kim	Yến	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	13DHQTKD05
2083	2013205484	NGUYỄN LÊ BẢO	YẾN	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	11DHQT25
2084	1013240029	Trần Phương Châu	Yến			Quản trị kinh doanh	08CHQTKDUD01
2085	2041220044	Nguyễn Thị Thanh	An	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2086	2041220290	Trương Đức Cao Công	Bản	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2087	2041220789	Hồ Thị Mỹ	Duyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2088	2041220760	Trần Thị Cao	Duyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2089	2041214006	Lê Nguyễn Hải	Đăng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP02
2090	2041214007	Lê Văn	Đô	Kinh	VIỆT NAM	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP04
2091	2041221251	Trần Thị Ngọc	Hân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2092	2041221401	Quách Nguyễn Trung	Hiếu	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2093	2041221449	Nguyễn Thị	Hoa	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2094	2041221509	Võ Huy	Hoàng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2095	2041222032	Ngô Hữu	Kháng	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2096	2041222093	Đặng Anh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2097	2041210213	Nguyễn Phương	Lâm	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP02
2098	2041222224	Nguyễn Quốc	Lập	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2099	2041222237	Phan Thị Nhật	Lệ	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2100	2041222332	Nguyễn Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2101	2041222374	Trần Ngọc Mỹ	Linh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2102	2041222645	Lê Tuyết	Minh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2103	2041222747	Đặng Thị Linh	Na	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2104	2041222755	Lê Nhất	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2105	2041210107	Nguyễn Hoàng	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP01
2106	2041222814	Nguyễn Trịnh Hồng	Ny	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2107	2041210264	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP04

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2108	2041222950	Nguyễn Trần Mỹ	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2109	2041222940	Phạm Thị Mỹ	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2110	2041223085	Nguyễn Thanh	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2111	2041223473	Bùi Phạm Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2112	2041223504	Nguyễn Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2113	2041223579	Trần Văn	Pháp	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2114	2041223729	Đỗ Thị	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2115	2041223767	Nguyễn Hoàng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2116	2041214072	Đặng Minh	Quân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP03
2117	2041223998	Nguyễn Trọng	Quý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2118	2041224000	Phạm Duy	Quý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2119	2041224037	Phạm Thúy Thục	Quyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2120	2041224116	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2121	2041224146	Võ Ngọc Minh	Sang	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2122	2041224257	Lê Nhật	Tâm	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2123	2041210176	Đinh Nguyễn Quang	Tiến	Tày	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP04
2124	2041214106	Chung Thái	Tuấn	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP03
2125	2041210029	Phạm Thanh Xuân	Thảo	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP01
2126	2041224787	Võ Thị Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2127	2041225029	Võ Thị Bích	Thuận	Kinh	Việt nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2128	2041225179	Huỳnh Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2129	2041225260	Vũ Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2130	2041225288	Bùi Thị Cẩm	Thương	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2131	2041225524	Lê Thảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2132	2041225523	Quách Ngọc Huyền	Trân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2133	2041225487	Trần Ngọc Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2134	2041225550	Hoàng Đức	Trí	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2135	2041225588	Bùi Thị Thùy	Trinh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2136	2041214103	Phan Thị Kiều	Trinh	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	12DHQTTP03
2137	2041225705	Bùi Minh	Trường	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2138	2041225813	Lê Phạm Yến	Vi	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2139	2041225983	Kiều Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP03
2140	2041226029	Nguyễn Thị Tường	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2141	2041226032	Phạm Ngọc Lan	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP04
2142	2041226084	Nguyễn Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP02
2143	2041226097	Nguyễn Nhật	Yên	Kinh	Việt nam	Quản trị kinh doanh thực phẩm	13DHQTTP01
2144	2038209466	RABI	AH	Chăm	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS8
2145	2038202007	TRƯƠNG HOÀI	BẢO	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS4
2146	2038202022	NGUYỄN THỊ HỒNG	DIỄM	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS4
2147	2038202025	PHẠM THỊ	DIÊN	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2148	2038220847	Nguyễn Quốc	Đại	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2149	2038202026	QUÁCH VĂN	ĐÌNH	Mường	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2150	2038200017	BÙI MINH	ĐỨC	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS3
2151	2038221108	Đặng Thị Ngọc	Hà	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS01
2152	2038210242	Thái Thị Thúy	Hằng	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS01
2153	2038202046	PHẠM GIA	HÂN	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS7
2154	2038210019	Huỳnh Thanh	Hậu	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2155	2038203021	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	Kinh		Quản trị khách sạn	11DHQTKS5
2156	2038221640	Võ Nhựt	Huy	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2157	2038204030	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS8
2158	2038210510	Dương Thị Thanh	Kiều	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS02
2159	2038219160	Nguyễn Anh	Khoa	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2160	2038219172	Trương Ngọc	Linh	Hoa	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2161	2038202085	NGUYỄN CHÂU	LOAN	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS4
2162	2038202089	VÕ GIA	LONG	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS5
2163	2038222552	Nguyễn Thị Kim	Ly	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2164	2038222617	Nguyễn Lương Trà	Mi	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2165	2038202099	LÊ DƯƠNG UYỂN	MY	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2166	2038219181	Nguyễn Ngọc	My	Hoa	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2167	2038202106	TRẦN THỊ THU	NGÂN	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2168	2038209437	DƯƠNG BÍCH HOÀI	NGỌC	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS_LV
2169	2038223340	Trần Thị Thảo	Nhi	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2170	2038219207	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Kinh	Việt nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS04
2171	2038200331	TRƯƠNG NGUYỆN	PHÁT	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS4
2172	2038219216	Lê Thị Kim	Phi	Kinh	việt nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2173	2038202140	NGUYỄN TRỌNG	PHÚC	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2174	2038219232	Đoàn Anh	Tài	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS04
2175	2038202162	NGUYỄN DUY	TÀI	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2176	2038224360	Trần Ngọc Thủy	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2177	2038219259	Trần Thị Cẩm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS04
2178	2038210260	Nguyễn Hữu	Thắng	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS01
2179	2038203028	LÊ THỊ ANH	THI	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	11DHQTKS6
2180	2038210175	Lê Hoàng Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS02
2181	2029210116	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS01
2182	2038225732	Dương Lệ	Uyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2183	2038219299	Châu Chí	Vinh	Hoa	Việt Nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS05
2184	2038226008	Phan Trần Thảo	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS01
2185	2038210226	Tạ Thị Như	Ý	Kinh	việt nam	Quản trị khách sạn	12DHQTKS03
2186	2038226115	Lưu Thị Hải	Yến	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	13DHQTKS02
2187	1038240002	Nguyễn Quỳnh	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2188	1038240003	Trần Thị Quế	Châu	Kinh	Viêt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2189	1038240004	Nguyễn Phúc Nhật	Huy	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2190	1038240001	Hoàng Nhật	Linh	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2191	1038240005	Nguyễn Thị Khánh	Ly	Kinh	Việt nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2192	1038240007	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2193	1038240006	Vũ Thị	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2194	1038230084	Phạm Thiên	Nhi			Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	ThS_QTKSNHDV_2023-1
2195	1038240011	Châu Thị Hoài	Tích	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2196	1038240018	Trần Thị Mỹ	Thùy	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2197	1038221304	Trương Thiện	Trí			Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	ThS_QTKSNHDV_2022-3
2198	1038240019	Võ Công	Trí	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn - Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	08CHQTKSUD01
2199	2030220138	Nguyễn Tuấn	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2200	2030220209	Nguyễn Thị Hoài	Anh	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2201	2030209001	Hồng Mỹ	Châu	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	11DHQTDVNH1
2202	2030210401	Đỗ Tiến	Dũng	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH02
2203	2030220684	Nguyễn An	Dũng	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2204	2030220844	Nguyễn Quang	Đại	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2205	2030181055	Nguyễn Thanh	Điền	Kinh		Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	09DHQTDVNH_LV
2206	2030190056	Huỳnh Ngọc	Giao	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	10DHQTDVNH_LV

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2207	2030200618	NGÔ NGUYỄN NHẬT	HÀO	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	11DHQTDVNH4
2208	2030221528	Vũ Khánh	Hồng	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2209	2030221973	Trần Chí	Khải	Hoa	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2210	2030222007	Nguyễn Trí	Khang	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2211	2030222078	Đỗ Thị Kim	Khánh	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2212	2030222054	Nguyễn Lâm Mai	Khánh	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2213	2030222377	Phó Trúc	Linh	Hoa	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2214	2030219425	Lê Nhật	Minh	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH03
2215	2030219434	Huỳnh Ngọc	Mỹ	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2216	2030222730	Trần Chung Kim	Mỹ	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2217	2030219439	Huỳnh Ngọc Thanh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH05
2218	2030219443	Phạm Vũ Minh	Ngân	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2219	2030223154	Nguyễn Thảo	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH01
2220	2030223390	Ngô Thị Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2221	2030219463	Võ Thùy	Nhi	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2222	2030223790	Aroman Gia	Phúc	Khmer	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2223	2030223761	Nguyễn Trọng	Phúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2224	2030223887	Hoàng Nam	Phương	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2225	2030224294	Hoàng Thị Minh	Tâm	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2226	2030219523	Thân Lâm	Tiên	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2227	2030202115	LÊ PHI	TOÀN	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	11DHQTDVNH7
2228	2030219554	Nguyễn Lê Thanh	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH05
2229	2030219496	Huỳnh Thanh	Thảo	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH03
2230	2030219518	Ngô Nguyễn Quỳnh	Thy	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2231	2030225377	Lê Thị Thu	Trang	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2232	2030219538	Lê Trần Bảo	Trân	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH04
2233	2030225658	Phạm Thị	Trúc	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2234	2030200626	TRẦN HUỲNH THANH	TRÚC	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	11DHQTDVNH5
2235	2030225686	Võ Minh	Trung	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	13DHQTDVNH02
2236	2030219574	Lê Thanh	Vy	Kinh	Việt Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	12DHQTDVNH05
2237	2023210825	Dương Hoàng	Anh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH10
2238	2023210849	Tống Chiêu	Anh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH06
2239	2023214133	Trần Ngọc Kim	Anh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH09

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2240	2023210223	Trương Quốc	Anh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH03
2241	2023220608	Bùi Thị Mỹ	Diệp	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2242	2023220620	Dương Văn	Din	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH02
2243	2023220679	Nguyễn Ngọc	Dũng	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH02
2244	2023220839	Trần Thị Minh	Đài	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2245	2023214185	Nguyễn Anh	Đức	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH07
2246	2023214186	Vũ Hoàng Minh	Đức	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH09
2247	2023221059	Bùi Nguyễn Châu	Giang	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2248	2023221055	Phan Thị Hương	Giang	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2249	2023214196	Trương Thị	Hà	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH10
2250	2023214199	Phan Thanh	Hải	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH10
2251	2023221171	Phạm Nguyễn Hồng	Hạnh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2252	2023210684	Trần Thị Thanh	Hân	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH01
2253	2023210178	Nguyễn Viết	Học	Kinh	Kinh	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH01
2254	2023221565	Nguyễn Thái	Hùng	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH02
2255	2023221787	Hà Hoàng	Hưng	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2256	2023214247	Trần Phú	Hưng	Kinh	Việt	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH_TD
2257	2023222070	Nguyễn Văn	Khánh	Kinh	Việt nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2258	2023210130	Nguyễn Phạm Quỳnh	Linh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH02
2259	2023222382	Phạm Thùy	Linh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2260	2023222383	Trần Ngọc	Linh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2261	2023226442	Vũ Thị Quỳnh	Mai	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2262	2023210356	Trần Bích	Ngân	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH01
2263	1023232080	Bạch Lê Yến	Nghi	Kinh	Vietnam	Tài chính - Ngân hàng	ThS_TCNH_2023-2
2264	2023223063	Phan Hồng	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2265	2023214340	Trần Bảo	Ngọc	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH09
2266	2023223169	Đặng Lê Thảo	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2267	2023230303	Nguyễn Hoàng	Nguyên	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	14DHNH04
2268	2023223215	Lê Thị Mỹ	Nhàn	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2269	2023214345	Nguyễn Thị Thu	Nhàn	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH11
2270	2023223319	Đỗ Nguyễn Hương	Nhi	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2271	2023200210	NGUYỄN HOÀNG YẾN	NHI	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	11DHNH3
2272	2023210226	Phạm Yến	Nhi	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH04

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Dân Tộc	Quốc tịch	Ngành	Lớp học
2273	2023223525	Nguyễn Kiều Quỳnh	Như	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2274	2023210683	Lê Hồng	Phong	Kinh	việt nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH08
2275	2023206055	NGUYỄN HOÀI	PHONG	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	11DHNH8
2276	2023223801	Lê Kim	Phụng	Kinh	VIỆT NAM	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2277	2044226230	Nguyễn Hoàng	Phương	Kinh	VIỆT NAM	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2278	2023202100	NGUYỄN NGÔ YẾN	PHƯƠNG	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	11DHNH4
2279	2023224011	Phan Ngọc Phương	Quyên	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2280	2023214415	Lê Quang	Tấn	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH09
2281	2023224599	Trần Lâm Bội	Tuyền	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2282	2023224668	Nguyễn Kim	Thanh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2283	2023202123	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	THẢO	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	11DHNH4
2284	2023224933	Nguyễn Minh	Thịnh	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2285	2023224972	Lê Hoàng	Thọ	Kinh	VIỆT NAM	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2286	2023210582	Nguyễn Thu	Thủy	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH04
2287	2023225226	Huỳnh Thị Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2288	2023225245	Mai Nguyễn Anh	Thư	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH02
2289	2023205919	NGÔ NGUYỄN MAI	THY	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	11DHNH8
2290	2023222411	Nguyễn Vũ Thu	Trang	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03
2291	2023225425	Trần Thị Ngọc	Trâm	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH02
2292	2023225534	Nguyễn Lê Minh	Trí	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH01
2293	2023214552	Trần Quốc	Vương	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH_TD
2294	2023210512	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	12DHNH02
2295	2023226128	Phan Thị Hải	Yến	Kinh	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	13DHNH03